



**CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 21 / CV-SSC
V/v: Biên bản họp và Nghị quyết
ĐHĐCĐ thường niên 2021

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 4 năm 2021

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG 24H

Kính gửi:

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội,
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước,

- 1 Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN**
- 2 Mã chứng khoán: **SGS** Sàn giao dịch: **Upcom**
- 3 Địa chỉ trụ sở chính: **9 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM**
- 4 Điện thoại: **(84.28) 38296316** Fax: **(84.28)38225067**
- 5 Người thực hiện công bố thông tin – đại diện theo pháp luật: **Tổng Giám Đốc - Phạm Văn Hưởng.**
- 6 Nội dung của thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn Công bố thông tin Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty được tổ chức vào ngày 28/04/2021.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: Văn thư

Tài liệu đính kèm:

- BBH, NQ ĐHĐCĐ;
- Tài liệu họp ĐHĐCĐ.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Hưởng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 04 năm 2021

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021

- Căn cứ Quyết định số 6205/QĐ-UB ngày 09/12/2004 của UBND Tp.Hồ Chí Minh v/v chuyển DNNN Công ty Vận tải biển Sài Gòn thành Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn;
- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300424088 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố cấp, thay đổi lần thứ 10, ngày 28/03/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn;
- Căn cứ Thông báo số 01/TB-HĐQT-SSC ngày 23/03/2021 của Hội đồng Quản trị Công ty v/v Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021;

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 28 tháng 04 năm 2021, tại Khách sạn OSCAR (68A Nguyễn Huệ, P. Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM),

Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn (MSDN: 0300424088, trụ sở chính: 9 Nguyễn Công Trứ, P.NTB, Quận 1, TP.HCM) tiến hành Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2021.

Diễn biến Đại hội:

I. Nghi thức khai mạc Đại hội

1. Ông Lê Minh – thay mặt Ban tổ chức Đại hội tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội.

Thành phần tham dự Đại hội gồm có:

❖ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty

- | | |
|----------------------|-----------------|
| - Ông Trần Thiện | Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Phạm Văn Hường | Thành viên HĐQT |
| - Ông Lê Minh | Thành viên HĐQT |
| - Ông Bùi Viết Phú | Thành viên HĐQT |
| - Bà Huỳnh Như Ý | Thành viên HĐQT |

❖ Thành viên Ban Kiểm soát

- | | |
|---------------------------|------------|
| - Ông Đỗ Đức Tuấn | Trưởng Ban |
| - Bà Đoàn Thị Giao Thuyết | Thành viên |
| - Bà Dương Thị Kim Kiều | Thành viên |



❖ Ban Điều hành Công ty

- | | |
|----------------------|-------------------|
| - Ông Phạm Văn Hương | Tổng Giám đốc |
| - Ông Lê Minh | Phó Tổng Giám đốc |
| - Ông Bùi Viết Phú | Phó Tổng Giám đốc |
| - Ông Phạm Minh Anh | Kế toán trưởng |

- ❖ Cổ đông Công ty cổ phần Vận tải biển Sài Gòn: theo danh sách cổ đông chốt quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2021 ngày 22/03/2021.

2. Bầu Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

Ông Lê Minh – thay mặt Ban tổ chức Đại hội đề cử danh sách Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên 2021 gồm các ông/bà:

- Ông Trương Hoàng Nam – Trưởng Ban
- Bà Nguyễn Thị Thúy Loan – Thành viên
- Bà Nguyễn Thùy Dương – Thành viên

Đại hội giao thẻ biểu quyết, nhất trí 100% với danh sách Ban kiểm tra tư cách cổ đông. Ông Trương Hoàng Nam là trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên 2021.

3. Ông Trương Hoàng Nam – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo xác nhận tư cách các cổ đông tham dự Đại hội:

Vào lúc 09 giờ 00 phút, tổng số cổ đông tham dự là 65 cổ đông trên 508 Cổ đông toàn Công ty (Do TT Lưu ký Chứng khoán chốt danh sách cuối cùng ngày 22/03/2021). Với 12.952.944 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội và đại diện 89,83% trên 14.420.000 tổng số cổ phần.

➤ ĐHĐCĐ thường niên 2021 của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn đủ điều kiện để tiến hành.

4. Ông Trương Hoàng Nam: đọc và lấy ý kiến cổ đông thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2021 và Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ IV (2021-2026) tại ĐHĐCĐ thường niên 2021.

Đại hội giao thẻ biểu quyết, nhất trí 100% thông qua Quy chế tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 và Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2021-2026) tại ĐHĐCĐ thường niên 2021.

Đại hội giao thẻ biểu quyết, nhất trí 100% lựa chọn phương pháp bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2021-2026) như sau:

Bầu cử bằng phương pháp đánh dấu: cổ đông chỉ cần đánh dấu chéo (X) vào ô trống của từng ứng cử viên mà mình bầu. Số phiếu bầu của từng ứng cử viên

được chọn là kết quả chia đều của Tổng số quyền bầu của cổ đông chia cho số ứng cử viên được lựa chọn.

5. Ông Lê Minh: Giới thiệu danh sách Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu để ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua như sau:

Chủ tịch đoàn (gồm 03 người):

1. Ông Trần Thiện Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa
2. Bà Huỳnh Như Ý Thành viên HĐQT
3. Ông Phạm Văn Hưởng Tổng Giám đốc

Thư ký Đại hội (gồm 02 người):

1. Bà Nguyễn Thị Thắm
2. Bà Trần Thị Hương Giang

Ban kiểm phiếu (gồm 03 người):

1. Ông Trương Hoàng Nam – Trưởng Ban
2. Bà Nguyễn Thị Thúy Loan – Thành viên
3. Bà Nguyễn Thùy Dương – Thành viên

Đại hội giao thẻ biểu quyết, nhất trí 100% thông qua danh sách Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu tại ĐHĐCĐ thường niên 2021.

6. Thông qua chương trình làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên 2021

Ông Lê Minh đọc dự thảo Chương trình làm việc tại Đại hội và lấy ý kiến Đại hội về nội dung Chương trình làm việc.

Đại hội giao thẻ biểu quyết, nhất trí 100% thông qua Chương trình làm việc của Đại hội.

II. Các báo cáo, tờ trình trình ĐHĐCĐ:

1. Ông Phạm Văn Hưởng - Tổng Giám đốc Công ty báo cáo ĐHĐCĐ các nội dung sau:

- 1.1 Báo cáo của Tổng Giám đốc Công ty về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong giai đoạn năm 2016-2020; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021; định hướng phát triển Công ty giai đoạn năm 2021-2026;
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội Dung	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021
1	Tổng Doanh Thu	102.190	112.410
2	Lợi nhuận trước thuế	34.986	29.468
3	Lợi nhuận sau thuế	30.773	24.772

- 1.2 Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán.

2. Ông Lê Minh – thay mặt Hội đồng Quản trị trình bày các báo cáo và tờ trình của HĐQT như sau:

2.1 Báo cáo tổng kết hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ III (2016 – 2021);

2.2 Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập sử dụng các quỹ năm 2020 và Kế hoạch năm 2021;

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Năm 2020		Kế hoạch 2021
		KH	TH	
1	Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ			
1	Lợi nhuận sau thuế	23.748.000.000	30.772.792.311	24.772.275.821
2	Các khoản giảm trừ			
3	Tăng quỹ đầu tư phát triển			
4	Trích lập các quỹ	1.416.000.000	2.500.000.000	1.716.000.000
4.1	Quỹ dự phòng tài chính			
4.2	Quỹ đầu tư phát triển			
4.3	Quỹ phúc lợi, khen thưởng	1.200.000.000	2.240.800.000	1.500.000.000
4.4	Quỹ khen thưởng Ban quản lý (HĐQT + BTGD)	216.000.000	259.200.000	216.000.000
5	Lợi nhuận sau khi trích các quỹ và hoàn nhập	24.129.277.496	30.070.069.807	30.054.345.628
5.1	Lãi/lỗ lũy kế năm trước	1.797.277.496	1.797.277.496	6.998.069.807
5.2	Lợi nhuận còn lại	22.332.000.000	28.272.792.311	23.056.275.821
6	Cổ tức cổ đông	20.188.000.000	23.072.000.000	0
7	Hình thức chi trả	Tiền	Tiền	
8	Vốn đầu tư chủ sở hữu	144.200.000.000	144.200.000.000	144.200.000.000
9	Tổng số lượng cổ phần (đvt: cổ phần)	14.420.000	14.420.000	14.420.000
10	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn đầu tư của chủ sở hữu	16,47%	21,34%	17,18%
11	Thu nhập một cổ phần (EPS)	1.647	2.134	1.718
12	Tỷ lệ chia cổ tức	Từ 14%	16%	Không chia cổ tức, giữ lại tạo nguồn vốn thực hiện dự án tại Trung tâm kho vận

2.3 Tờ trình v/v thực hiện chi phí hoạt động, thù lao HĐQT, BKS, ĐHĐCĐ; Quỹ tiền lương cán bộ quản lý, Người lao động năm 2020 và kế hoạch 2021;

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Năm 2020		KH 2021	KH21/TH20 (%)
		KH	TH		
I	Chỉ tiêu				
1	Tổng doanh thu SXKD (xác định quỹ lương)	102.467	102.190	112.410	110,00%



TT	Nội dung	Năm 2020		KH 2021	KH21/TH20 (%)
		KH	TH		
2	Tổng chi phí (chưa có lương)	62.900	54.347	71.871	132,24%
3	Lợi nhuận trước thuế (xác định quỹ lương)	28.532	34.986	29.468	84,23%
II	Chi phí HĐQT, ĐHĐCĐ và BKS	330	231	426	184,42%
1	HĐQT và ĐHĐCĐ	282	183	342	186,89%
	Thù lao HĐQT	132	132	192	145,45%
	Chi phí ĐHĐCĐ và HĐQT	150	51	150	294,12%
2	Ban Kiểm soát	48	48	84	175,00%
	Thù lao BKS	48	48	84	175,00%
III	Quỹ tiền lương CBQL				
1	Tổng số lao động bình quân	4	4	4	100,00%
2	Quỹ tiền lương	1.728	2.073,6	1.728	83,33%
3	Tiền lương bình quân	36	43,2	36	83,33%
IV	Quỹ tiền lương NLĐ				
1	Tổng số lao động bình quân	81	77	81	105,19%
2	Quỹ tiền lương	9.295	10.603	9.067	85,51%
3	Tiền lương bình quân	9,563	11,475	9,328	81,29%

2.4 Tờ trình v/v thông qua phương án vốn, nguồn vốn cho dự án “Nâng cấp và mở rộng kho bãi”-Địa điểm: 27B Quốc lộ 1A, Phường Linh Xuân, TP. Thủ Đức.

Nhằm tập trung và chủ động về nguồn vốn cho dự án và tăng tính khả thi của dự án về lợi nhuận và các chỉ tiêu kinh tế khác, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua phương án vốn, nguồn vốn triển khai dự án “Đầu tư nâng cấp và mở rộng kho bãi” như sau:

- Giữ lại cổ tức 02 năm liên tiếp (2021-2022) để tạo nguồn vốn thực hiện dự án (dự kiến 46 tỷ đồng).
- Nhu cầu vốn còn lại sẽ được huy động từ các phương án vốn khác. Giao Hội đồng quản trị xem xét thời điểm thực hiện để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án huy động vốn cụ thể bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản hoặc tại cuộc họp.

2.5 Tờ trình v/v thay đổi ngành, nghề kinh doanh Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn.

- ❖ Thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn như sau:

STT	Tên ngành, nghề	Mã ngành
1	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa bảo dưỡng container và thiết bị nâng hạ container tại kho bãi (không hoạt động tại trụ sở)	3311
2	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020

STT	Tên ngành, nghề	Mã ngành
	Chi tiết: Chế biến và bảo quản thủy sản đông lạnh; - Chế biến và bảo quản thủy sản khô; - Chế biến và bảo quản các sản phẩm khác từ thủy sản	
3	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, vecsni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	4663
4	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng (không hoạt động tại trụ sở).	3290
5	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Chi tiết: - Vận tải hàng hóa ven biển; - Vận tải hàng hóa viễn dương	5012
6	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; - Logistics; - Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu.	5229 (Ngành nghề chính)
7	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan; - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan); - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho loại khác.	5210 (Ngành nghề chính)
8	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở; - Mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở; - Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở; - Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở; - Kinh doanh bất động sản khác.	6810
9	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa Chi tiết: - Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới; - Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện thô sơ	5022
10	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng; - Vận tải hàng	4933



STT	Tên ngành, nghề	Mã ngành
	hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng); - Vận tải hàng hóa bằng xe có động cơ loại khác; - Vận tải hàng hóa bằng phương tiện đường bộ khác.	
11	Vận tải hàng hóa đường sắt Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng đường sắt liên tỉnh, nội thành và ngoại thành.	4912
12	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: - Cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài	7830
13	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Nạo vét đường thủy, đường biển	4299
14	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phế kim loại; - Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.	4669
15	Khai thác quặng kim loại quý hiếm Chi tiết: - Khai thác quặng kim loại quý hiếm (Không hoạt động tại trụ sở)	0730
16	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng máy móc, thiết bị công nghiệp.	3312
17	Sửa chữa thiết bị điện Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị điện	3314
18	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng các thiết bị khác	3319
19	Sản xuất điện Chi tiết: Điện mặt trời	3511
20	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; Bán buôn hoa và cây; Bán buôn động vật sống; Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản; Bán	4620



✓

STT	Tên ngành, nghề	Mã ngành
	buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa);	
21	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ Chi tiết: Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ. (không hoạt động ở trụ sở)	4631
22	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; - Bán buôn thủy sản; - Bán buôn rau, quả; - Bán buôn cà phê; - Bán buôn chè; - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; - Bán buôn thực phẩm khác.	4632
23	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn đồ uống có cồn; - Bán buôn đồ uống không có cồn.	4633
24	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào Chi tiết: Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
25	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn vải; Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trái giường, gối và hàng dệt khác; Bán buôn hàng may mặc; Bán buôn giày dép.	4641
26	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu.	4649
27	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng	4722



STT	Tên ngành, nghề	Mã ngành
	chuyên doanh; - Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh.	
28	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723

❖ Sửa đổi Khoản 2 Điều 2 Điều lệ Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn như sau:

“2. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:

STT	Tên ngành, nghề	Mã ngành
1	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa bảo dưỡng container và thiết bị nâng hạ container tại kho bãi (không hoạt động tại trụ sở)	3311
2	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản Chi tiết: Chế biến và bảo quản thủy sản đông lạnh; - Chế biến và bảo quản thủy sản khô; - Chế biến và bảo quản các sản phẩm khác từ thủy sản	1020
3	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, vecsni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	4663
4	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng (không hoạt động tại trụ sở).	3290
5	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Chi tiết: - Vận tải hàng hóa ven biển; - Vận tải hàng hóa viễn dương	5012
6	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; - Logistics; - Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu.	5229 (Ngành nghề chính)



~~*~~

STT	Tên ngành, nghề	Mã ngành
7	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan; - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan); - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho loại khác.	5210 (Ngành nghề chính)
8	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở; - Mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở; - Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở; - Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở; - Kinh doanh bất động sản khác.	6810
9	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa Chi tiết: - Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới; - Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện thô sơ	5022
10	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng; - Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng); - Vận tải hàng hóa bằng xe có động cơ loại khác; - Vận tải hàng hóa bằng phương tiện đường bộ khác.	4933
11	Vận tải hàng hóa đường sắt Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng đường sắt liên tỉnh, nội thành và ngoại thành.	4912
12	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: - Cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài	7830
13	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Nạo vét đường thủy, đường biển	4299
14	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; - Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa	4669



STT	Tên ngành, nghề	Mã ngành
	được phân vào đâu.	
15	Khai thác quặng kim loại quý hiếm Chi tiết: - Khai thác quặng kim loại quý hiếm (Không hoạt động tại trụ sở)	0730
16	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng máy móc, thiết bị công nghiệp.	3312
17	Sửa chữa thiết bị điện Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị điện	3314
18	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng các thiết bị khác	3319
19	Sản xuất điện Chi tiết: Điện mặt trời	3511
20	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; Bán buôn hoa và cây; Bán buôn động vật sống; Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản; Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa);	4620
21	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì Chi tiết: Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì. (không hoạt động ở trụ sở)	4631
22	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; - Bán buôn thủy sản; - Bán buôn rau, quả; - Bán buôn cà phê; - Bán buôn chè; - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; - Bán buôn thực phẩm khác.	4632
23	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn đồ uống có cồn; - Bán buôn đồ uống không có cồn.	4633
24	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào Chi tiết: Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào	4634
25	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn vải; Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga	4641

STT	Tên ngành, nghề	Mã ngành
	trái giường, gối và hàng dệt khác; Bán buôn hàng may mặc; Bán buôn giày dép.	
26	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu.	4649
27	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh.	4722
28	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723

❖ Giao ông Phạm Văn Hưởng, người đại diện theo pháp luật của Công ty tiến hành các thủ tục thay đổi ngành nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật.

2.6 Tờ trình v/v thông qua Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ 6.

Thông qua Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ 6 (theo nội dung tờ trình số 17/TTr-HĐQT-SSC ngày 19/04/2021). Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ 6 có hiệu lực kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua và thay thế cho Điều lệ được ban hành trước đó.

Ủy quyền và tổ chức thực hiện: Giao Hội đồng quản trị Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn ban hành Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty

Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ 6 đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- 2.7 Tờ trình v/v thông qua Quy chế Nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn.

Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn (theo nội dung tờ trình số 18/TTr-HĐQT-SSC ngày 19/04/2021). Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua và thay thế cho Quy chế đã ban hành trước đây.

Ủy quyền và tổ chức thực hiện: Giao Hội đồng quản trị Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- 2.8 Tờ trình v/v thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn.

Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn (theo nội dung tờ trình số 19/TTr-HĐQT-SSC ngày 19/04/2021). Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua và thay thế cho Quy chế đã ban hành trước đây.

Ủy quyền và tổ chức thực hiện: Giao Hội đồng quản trị Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- 2.9 Tờ trình v/v miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ III (2016-2021) và thông qua số lượng, danh sách ứng viên được đề cử bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2021-2026).

- ❖ Thông qua việc miễn nhiệm Thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2016-2021), gồm các Ông/Bà:
 - Ông Bùi Viết Phú – Thành viên HĐQT.
Đại hội giơ thẻ biểu quyết, nhất trí 100% thông qua danh sách miễn nhiệm thành viên HĐQT.
- ❖ Thông qua việc miễn nhiệm Thành viên BKS nhiệm kỳ III (2016-2021), gồm các Ông/Bà:
 - Bà Đoàn Thị Giao Thuyết – Thành viên BKS.
Đại hội giơ thẻ biểu quyết, nhất trí 100% thông qua danh sách miễn nhiệm thành viên BKS.
- ❖ Thông qua số lượng, danh sách ứng viên được đề cử bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2021-2026) như sau:
 - Số lượng thành viên HĐQT: 05 thành viên.
 - Số lượng thành viên BKS: 03 thành viên.
 - Danh sách ứng viên được đề cử thành viên HĐQT, BKS:



TT	Họ tên	Quốc tịch	Năm sinh	Đại diện cổ đông, hoặc nhóm cổ đông	Lý lịch trích ngang
I	HDQT				
1	Ông Trần Thiện	Việt Nam	1977	GLS	đính kèm
2	Ông Nguyễn Văn Long	Việt Nam	1976	GLS	
3	Ông Lê Minh	Việt Nam	1963	SAMCO	
4	Ông Phạm Văn Hương	Việt Nam	1984	SAMCO	
5	Bà Huỳnh Như Ý	Việt Nam	1986	SAMCO	
II	BKS				
1	Ông Đỗ Đức Tuấn	Việt Nam	1973	GLS	
2	Bà Nguyễn Thị Huyền Trang	Việt Nam	1991	SAMCO	
3	Bà Dương Thị Kim Kiều	Việt Nam	1992	SAMCO	

3. Ông Đỗ Đức Tuấn – Thay mặt BKS báo cáo và trình ĐHĐCĐ các nội dung sau:

3.1 Báo cáo năm 2020 và tổng kết hoạt động nhiệm kỳ III (2016-2021) của BKS;

3.2 Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2021.

Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam là đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2021.

3.3 Tờ trình v/v thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

Thông qua Quy chế hoạt động Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua và thay thế cho Quy chế đã ban hành trước đây.

Ủy quyền và tổ chức thực hiện: Giao Ban kiểm soát Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn ban hành Quy chế hoạt động Ban kiểm soát đã được ĐHĐCĐ thông qua.

III. Các ý kiến thảo luận tại Đại hội:

Ông Phạm Quang Đình – đại diện Cổ đông Công ty là Công ty TNHH Dịch vụ Tiếp vận Toàn Cầu có bài tham luận tại ĐHĐCĐ thường niên 2021 với nội dung chi tiết theo văn bản đính kèm biên bản họp.

Bà Huỳnh Như Ý – thay mặt Người Đại diện vốn của cổ đông Công ty là Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn – TNHH Một thành viên có bài tham luận tại ĐHĐCĐ thường niên 2021 với nội dung chi tiết theo văn bản đính kèm biên bản họp.

Các cổ đông khác không có ý kiến.

IV. Đại hội tiến hành biểu quyết các nội dung trình Đại hội và Bầu cử thành viên HDQT, BKS nhiệm kỳ IV (2021-2026)

V. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu

VI. Kết quả bỏ phiếu biểu quyết các vấn đề trình Đại hội và bầu cử



1. Kết quả bỏ phiếu biểu quyết các vấn đề trình Đại hội

Trong thời gian diễn ra đại hội, có thêm 25 cổ đông đăng ký tham dự, nâng tổng số cổ đông tham dự là 90 cổ đông, tổng số cổ phần đăng ký tham dự Đại hội là 13.068.326 cổ phần.

Tại thời điểm phát phiếu biểu quyết các vấn đề trình Đại hội, có 59 cổ đông đi ra ngoài và không tham gia biểu quyết, số cổ đông còn lại tham dự và tham gia biểu quyết là 31 cổ đông, tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại thời điểm biểu quyết là 13.058.099 cổ phần/13.068.326 cổ phần đăng ký tham dự.

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu phát ra : 31 phiếu
- Tương ứng Tổng số cổ phần : 13.058.099 cổ phần
- Tổng số phiếu thu vào : 31 phiếu
- Tương ứng tổng số cổ phần : 13.058.099 cổ phần

Trong đó: - Số phiếu hợp lệ: 31 phiếu

- Số phiếu không hợp lệ: 00 phiếu

- Kết quả biểu quyết:

TT	Nội dung biểu quyết	Kết quả Biểu quyết			Kết luận
		Số phiếu Đồng ý/ Tương ứng số Cổ phần và Tỷ lệ %	Số phiếu Không đồng ý/ Tương ứng số Cổ phần và Tỷ lệ %	Số phiếu Không có ý kiến/ Tương ứng số Cổ phần và Tỷ lệ %	
1	Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021	Số phiếu: 31 13.058.099 CP Tỷ lệ: 100%	Số phiếu: 0 0 CP Tỷ lệ: 0%	Số phiếu: 0 0 CP Tỷ lệ: 0%	Thông qua
2	Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2020	Số phiếu: 31 13.058.099 CP Tỷ lệ: 100%	Số phiếu: 0 0 CP Tỷ lệ: 0%	Số phiếu: 0 0 CP Tỷ lệ: 0%	Thông qua
3	Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ III (2016-2021)	Số phiếu: 31 13.058.099 CP Tỷ lệ: 100%	Số phiếu: 0 0 CP Tỷ lệ: 0%	Số phiếu: 0 0 CP Tỷ lệ: 0%	Thông qua
4	Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập sử dụng các quỹ năm 2020 và Kế hoạch	Số phiếu: 31 13.058.099 CP Tỷ lệ: 100%	Số phiếu: 0 0 CP Tỷ lệ: 0%	Số phiếu: 0 0 CP Tỷ lệ: 0%	Thông qua



TT	Nội dung biểu quyết	Kết quả Biểu quyết			Kết luận
		Số phiếu Đồng ý/ Tương ứng số Cổ phần và Tỷ lệ %	Số phiếu Không đồng ý/ Tương ứng số Cổ phần và Tỷ lệ %	Số phiếu Không có ý kiến/ Tương ứng số Cổ phần và Tỷ lệ %	
	năm 2021				
5	Thông qua việc thực hiện chi phí hoạt động, thù lao HĐQT, BKS, ĐHĐCĐ; Quỹ tiền lương cán bộ quản lý, Người lao động năm 2020 và kế hoạch 2021	Số phiếu: 31 13.058.099 CP Tỷ lệ: 100%	Số phiếu: 0 0 CP Tỷ lệ: 0%	Số phiếu: 0 0 CP Tỷ lệ: 0%	Thông qua
6	Thông qua phương án vốn, nguồn vốn cho dự án “Nâng cấp và mở rộng kho bãi” -địa điểm: 27B Quốc lộ 1A, P. Linh Xuân, Tp. Thủ Đức	Số phiếu: 30 13.054.288 CP Tỷ lệ: 99,97%	Số phiếu: 0 0 CP Tỷ lệ: 0%	Số phiếu: 1 3.811 CP Tỷ lệ: 0,03%	Thông qua
7	Thông qua việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn	Số phiếu: 31 13.058.099 CP Tỷ lệ: 100%	Số phiếu: 0 0 CP Tỷ lệ: 0%	Số phiếu: 0 0 CP Tỷ lệ: 0%	Thông qua
8	Thông qua Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ 6	Số phiếu: 31 13.058.099 CP Tỷ lệ: 100%	Số phiếu: 0 0 CP Tỷ lệ: 0%	Số phiếu: 0 0 CP Tỷ lệ: 0%	Thông qua
9	Thông qua Quy chế Nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn	Số phiếu: 31 13.058.099 CP Tỷ lệ: 100%	Số phiếu: 0 0 CP Tỷ lệ: 0%	Số phiếu: 0 0 CP Tỷ lệ: 0%	Thông qua
10	Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn	Số phiếu: 31 13.058.099 CP Tỷ lệ: 100%	Số phiếu: 0 0 CP Tỷ lệ: 0%	Số phiếu: 0 0 CP Tỷ lệ: 0%	Thông qua
11	Thông qua Báo cáo năm 2020 và tổng kết hoạt động nhiệm kỳ III (2016-2021) của Ban Kiểm soát	Số phiếu: 31 13.058.099 CP Tỷ lệ: 100%	Số phiếu: 0 0 CP Tỷ lệ: 0%	Số phiếu: 0 0 CP Tỷ lệ: 0%	Thông qua



TT	Nội dung biểu quyết	Kết quả Biểu quyết			Kết luận
		Số phiếu Đồng ý/ Tương ứng số Cổ phần và Tỷ lệ %	Số phiếu Không đồng ý/ Tương ứng số Cổ phần và Tỷ lệ %	Số phiếu Không có ý kiến/ Tương ứng số Cổ phần và Tỷ lệ %	
12	Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam làm đơn vị kiểm toán độc lập năm 2021	Số phiếu: 31 13.058.099 CP Tỷ lệ: 100%	Số phiếu: 0 0 CP Tỷ lệ: 0%	Số phiếu: 0 0 CP Tỷ lệ: 0%	Thông qua
13	Thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát	Số phiếu: 31 13.058.099 CP Tỷ lệ: 100%	Số phiếu: 0 0 CP Tỷ lệ: 0%	Số phiếu: 0 0 CP Tỷ lệ: 0%	Thông qua
14	Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2016-2021) đối với ông Bùi Việt Phú	Số phiếu: 29 13.050.578 CP Tỷ lệ: 99,94%	Số phiếu: 0 0 CP Tỷ lệ: 0%	Số phiếu: 2 7.521 CP Tỷ lệ: 0,06%	Thông qua
15	Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2016-2021) đối với bà Đoàn Thị Giao : Thuyết	Số phiếu: 29 13.050.578 CP Tỷ lệ: 99,94%	Số phiếu: 0 0 CP Tỷ lệ: 0%	Số phiếu: 2 7.521 CP Tỷ lệ: 0,06%	Thông qua
16	Thông qua số lượng, danh sách ứng viên được đề cử bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2021-2026)	Số phiếu: 31 13.058.099 CP Tỷ lệ: 100%	Số phiếu: 0 0 CP Tỷ lệ: 0%	Số phiếu: 0 0 CP Tỷ lệ: 0%	Thông qua

2. Kết quả Bầu cử thành viên HĐQT, BKS Nhiệm kỳ IV (2021-2026)

Tại thời điểm phát phiếu bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2021-2026), có 31 cổ đông tham dự và tham gia biểu quyết. Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại thời điểm bầu cử là **13.058.099** cổ phần, tương ứng tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đối với bầu cử thành viên HĐQT là **65.290.195 quyền** (13.058.099 x 5).

Kết quả bỏ phiếu bầu cử thành viên HĐQT Nhiệm kỳ IV (2021-2026) như sau:

- Tổng số phiếu phát ra : 31 phiếu
- Tương ứng Tổng số cổ phần : 13 058 099 cổ phần
- Tổng số phiếu thu vào : 31 phiếu
- Tương ứng tổng số cổ phần: 13.058.099 cổ phần.
- Tổng số quyền biểu quyết : 13.058.099 x 5 = 65.290.495 quyền

- Trong đó: - Số phiếu hợp lệ: 31 phiếu
- Số phiếu không hợp lệ: 00 phiếu
- Kết quả bầu cử:

TT	Họ và tên	Số phiếu, số quyền biểu quyết đồng ý	Tỷ lệ	Kết luận
1	Ông Trần Thiện	31 phiếu, 13.476.325 quyền	20,64%	Trúng cử TV HĐQT
2	Ông Lê Minh	28 phiếu, 12.953.209 quyền	19,84%	Trúng cử TV HĐQT
3	Ông Phạm Văn Hương	29 phiếu, 12.953.876 quyền	19,84%	Trúng cử TV HĐQT
4	Bà Huỳnh Như Ý	29 phiếu, 12.953.876 quyền	19,84%	Trúng cử TV HĐQT
5	Ông Nguyễn Văn Long	28 phiếu, 12.953.209 quyền	19,84%	Trúng cử TV HĐQT

65.290.495 100%

Tại thời điểm phát phiếu bầu cử thành viên BKS nhiệm kỳ IV (2021-2026), có 31 cổ đông tham dự và tham gia biểu quyết. Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại thời điểm bầu cử là 13.058.099 cổ phần, tương ứng tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đối với bầu cử thành viên BKS là 39.174.297 quyền (13.058.099 x 3).

Kết quả bầu cử thành viên BKS Nhiệm kỳ IV (2021-2026) như sau:

- Tổng số phiếu phát ra : 31 phiếu
- Tương ứng Tổng số cổ phần : 13 058 099 cổ phần
- Tổng số phiếu thu vào : 31 phiếu
 - Tương ứng tổng số cổ phần: 13.058.099 cổ phần.
 - Tổng số quyền biểu quyết : 13.058.099 x 3 = 65.290.495 quyền
- Trong đó: - Số phiếu hợp lệ: 31 phiếu
- Số phiếu không hợp lệ: 00 phiếu
- Kết quả bầu cử:

TT	Họ và tên	Số phiếu, số quyền biểu quyết đồng ý	Tỷ lệ	Kết luận
1	Ông Đỗ Đức Tuấn	31 phiếu, 13.058.099 quyền	33,33%	Trúng cử TV BKS
2	Bà Nguyễn Thị Huyền Trang	31 phiếu, 13.058.099 quyền	33,33%	Trúng cử TV BKS
3	Bà Dương Thị Kim Kiều	31 phiếu, 13.058.099 quyền	33,33%	Trúng cử TV BKS

39.174.297 100%

VII. Các nội dung khác tại Đại hội

1. HĐQT họp bầu Chủ tịch và Phó chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ IV (2021-2026)

Kết quả bầu Chủ tịch và Phó chủ tịch của HĐQT:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số phiếu đồng ý	Tỷ lệ
1	Ông Trần Thiện	Chủ tịch HĐQT	5/5	100%
2	Ông Lê Minh	Phó Chủ tịch HĐQT	5/5	100%

2. BKS họp bầu Trưởng BKS Nhiệm kỳ IV (2021-2026)

Kết quả bầu Trưởng BKS của BKS:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số phiếu đồng ý	Tỷ lệ
1	Ông Đỗ Đức Tuấn	Trưởng BKS	3/3	100%

VIII. Thông qua Nghị quyết và Biên bản Đại hội

Căn cứ quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và Quy chế bầu cử tại Đại hội, kết quả kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, ĐHĐCĐ giao thẻ biểu quyết nhất trí thông qua 100% Nghị quyết ĐHĐCĐ Thường niên 2021 với các nội dung ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua.

Trên cơ sở các nội dung thông qua nêu trên, ĐHĐCĐ giao cho HĐQT triển khai, tổ chức thực hiện theo nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều lệ Công ty.

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn ngày 28 tháng 04 năm 2021 đã được ĐHĐCĐ giao thẻ biểu quyết nhất trí thông qua 100%.

Đại hội kết thúc lúc 12 giờ 00 phút cùng ngày.

TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Thị Thắm

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

**CHỦ TỌA
CHỦ TỊCH HĐQT**



TRẦN THIÊN

C.P. ★ HN.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 04 năm 2021

**THAM LUẬN
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN**

- *Thưa Quý vị cổ đông Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn;*
- *Thưa Quý vị khách mời;*
- *Thưa toàn thể Đại hội !*

Lời đầu tiên cho phép chúng tôi - Công ty TNHH Dịch vụ Tiếp vận Toàn Cầu (“GLS”) là cổ đông lớn, sở hữu 37,42% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn (“SSC”), xin gửi lời chào mừng quý vị đã về tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của SSC và xin chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Thưa quý vị !

Trước hết, chúng tôi trân trọng ghi nhận và đánh giá cao kết quả hoạt động của SSC trong năm vừa qua như Báo cáo sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc vừa trình bày. Năm 2019 và 2020 là một năm đầy thử thách và có nhiều bất ổn do đại dịch Covid-19 tác động xấu đến nền kinh tế, nhiều doanh nghiệp không hoàn thành kế hoạch hoặc lâm vào tình trạng khó khăn thì với kết quả SSC đạt được là đáng ghi nhận, khích lệ. Nhờ sự nỗ lực chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và sự quyết tâm của toàn thể nhân viên của SSC, cùng với sự hỗ trợ, sự đồng thuận của các cổ đông lớn, trong đó có Quý cổ đông SAMCO.

Thưa quý vị !

Năm nay là năm cuối nhiệm kỳ III của Hội đồng quản trị và cũng là tròn 10 năm SSC niêm yết cổ phiếu trên sàn của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Nhân dịp này, chúng ta nên nhìn nhận, đánh giá lại tình hình hoạt động, kinh doanh của SSC trong 10 năm vừa qua và đưa ra một số đề xuất giải pháp phát triển trong thời gian tới.



1. Đánh giá hoạt động giai đoạn 2010-2020.

1.1 Về hiệu quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: triệu đồng

Năm	Lợi nhuận sau thuế			Lợi nhuận từ KD chính			Lợi nhuận khác	Cổ tức	
	Giá trị	Tăng trưởng	TSLN/ Vốn ĐL	Giá trị	Tăng trưởng	TSLN/ Vốn ĐL		Giá trị	%/cổ phiếu
Năm 2011	(27.928)		-19,37%	(28.440)		-19,72%	512	-	0,00%
Năm 2012	(15.044)		-10,43%	(15.215)		-10,55%	171	-	0,00%
Năm 2013	(1.395)		-0,97%	(1.452)		-1,01%	57	-	0,00%
Năm 2014	28.076		19,47%	13.272		9,20%	14.804	-	0,00%
Năm 2015	13.318	-52,56%	9,24%	12.873	-3,01%	8,93%	445	-	0,00%
Năm 2016	16.871	26,68%	11,70%	16.186	25,74%	11,22%	685	-	0,00%
Năm 2017	43.155	155,79%	29,93%	15.937	-1,54%	11,05%	27.218	14.420	10,00%
Năm 2018	18.426	-57,30%	12,78%	18.383	15,35%	12,75%	43	25.229	17,50%
Năm 2019	24.244	31,57%	16,81%	24.206	31,68%	16,79%	38	33.396	23,16%
Năm 2020	30.773	26,93%	21,34%	30.707	26,86%	21,29%	66	21.376	14,82%

Số liệu về hiệu quả kinh doanh 10 năm qua cho thấy:

+ Những năm đầu SSC kinh doanh thua lỗ liên tục chủ yếu **do hoạt động kinh doanh chủ đạo trong thời kỳ này là vận tải biển, vận tải sông không hiệu quả** ảnh hưởng chung đến kết quả kinh doanh của toàn công ty; **SSC không có nguồn để trả cổ tức cho các cổ đông.**

+ Vào từ năm 2012 đến 2014, SSC dần chuyển nhượng tài sản là tàu biển, sà lan với mục tiêu thu hẹp và từng **bước loại bỏ hoạt động kinh doanh khai thác vận tải biển và sông do không hiệu quả**, thu hồi vốn và tập trung vào hoạt động kinh doanh kho bãi. Từ đó SSC dần giảm lỗ, bắt đầu có lãi và hoạt động thực sự có hiệu quả rõ rệt với sự tăng trưởng lợi nhuận khá hơn từ năm 2018; Tỷ lệ lợi nhuận trên (/) vốn điều lệ những năm này là khá ấn tượng; SSC bắt đầu trả cổ tức cho cổ đông từ hiệu quả kinh doanh.

Chúng tôi ghi nhận:

Có được những thành công là nhờ sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, sự nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc và sự cố gắng của toàn thể cán bộ nhân viên của SSC. Ngoài ra chúng ta ghi nhận sự ủng hộ, hỗ trợ, quan tâm, chia sẻ của cổ đông lớn trong đó có cổ đông công ty mẹ SAMCO.

Chúng tôi cũng đánh giá cao sự mạnh dạn của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc khi quyết định thu hẹp hoạt động vận tải biển, vận tải sông, nhượng bán các tàu biển, tàu sông hoạt động không hiệu quả trong bối cảnh khó khăn của vận tải biển nói chung thời điểm đó. SSC "**Vận tải biển Sài Gòn - Saigonship**" là thương hiệu đã được gây dựng trong một thời gian dài từ năm đầu thành lập (năm 1981), từng là công ty vận tải biển hàng đầu của Việt Nam; được gây dựng, là tâm huyết, niềm tự hào của các lãnh đạo cao nhất của Thành phố Hồ Chí Minh thời điểm đó như: cố Tổng bí thư Nguyễn Văn Linh, cố Thủ tướng Võ Văn Kiệt, cố thủ tướng Phan Văn Khải....., chúng tôi cũng tiếc nuối khi hoạt động hiện nay của SSC không còn hoạt động "**Vận tải biển**" nữa như đúng tên của Công ty.

Là cổ đông và là một doanh nghiệp hoạt động trong ngành vận tải biển và logistics, chúng tôi cũng hiểu những khó khăn rất lớn vì logistics là ngành dịch vụ

có tính đặc thù của kinh tế thị trường rất cao trong khi các doanh nghiệp nhà nước lại vướng rào cản về cơ chế khó vượt qua để hoạt động hiệu quả.

Hạn chế:

Tuy đạt được những thành quả nhất định như trên nhưng hoạt động kinh doanh của SSC cũng chưa bền vững và còn khá nhiều rủi ro:

+ Hiệu quả kinh doanh phần lớn phụ thuộc vào Trung tâm kho vận và một phần từ Công ty liên doanh JVS. Các hoạt động khác trong lĩnh vực kinh doanh chính của SSC là logistics (giao nhận, đại lý) chiếm tỷ trọng nhỏ, hoạt động chưa hiệu quả, thậm chí bị lỗ như: Phòng dịch vụ logistics, các chi nhánh Hải Phòng, Cần Thơ, Quy Nhơn; Hoạt động hỗ trợ cho logistics chưa được đầu tư mà chủ yếu sử dụng dịch vụ thuê ngoài dẫn đến hiệu quả không cao như: vận tải bộ, biển....

+ Chưa đa dạng hóa và phát triển được khách hàng, thị trường đối với hoạt động khai thác bãi: sản lượng thực hiện tại bãi chủ yếu tập trung vào 01 khách hàng và tồn tại trong nhiều năm qua đến nay.

+ Hiệu quả sử dụng vốn thấp, đặc biệt là lượng tiền mặt quá lớn, chiếm tỷ trọng khá cao (60%-70%) trong tổng tài sản và chủ yếu được gửi có kỳ hạn tại ngân hàng với lãi suất thấp (từ 3,5%-7,1%).

+ Các cơ sở hạ tầng khai thác (Kho/Bãi) được hình thành từ lâu, đã xuống cấp trầm trọng hoặc không còn phù hợp cho hoạt động hiện tại. Một số tài sản là hạ tầng pháp lý chưa hoàn thiện, dẫn đến việc tiếp tục khai thác có rủi ro.

+ Suốt thời gian dài Công ty chưa xây dựng được chiến lược kinh doanh dài hạn, định hướng phát triển chưa rõ. Hệ thống kinh doanh chưa kết nối sâu với nhau để tạo nên năng lực tổng thể, thúc đẩy nhau cùng phát triển.

+ Bộ máy nhân sự còn nặng tính bao cấp, chưa năng động, đổi mới để theo kịp sự phát triển của ngành và thị trường. Việc phát triển kinh doanh chưa có đột phá trong nhiều năm.

1.2 Về tăng trưởng

Đơn vị tính: triệu đồng

Năm	Tổng tài sản		Tài sản cố định		Doanh thu	
	Giá trị	Tăng trưởng	Giá trị thuần	Tăng trưởng	Giá trị	Tăng trưởng
Năm 2011	403.912		322.469		146.208	
Năm 2012	391.169	-3,15%	305.152	-5,37%	157.857	7,97%
Năm 2013	344.090	-12,04%	207.155	-32,11%	121.081	-23,30%
Năm 2014	169.724	-50,67%	22.002	-89,38%	103.309	-14,68%
Năm 2015	179.071	5,51%	21.596	-1,85%	74.066	-28,31%
Năm 2016	198.746	10,99%	17.475	-19,08%	75.366	1,76%
Năm 2017	222.117	11,76%	15.386	-11,95%	76.090	0,96%
Năm 2018	218.254	-1,74%	8.574	-44,27%	89.419	17,52%
Năm 2019	212.461	-2,65%	7.081	-17,41%	83.656	-6,44%
Năm 2020	214.771	1,09%	10.352	46,19%	89.012	6,40%

Số liệu cho thấy:

- + Tăng trưởng tổng tài sản gần như bằng 0 và có xu hướng giảm;
- + Tăng trưởng tài sản cố định là số âm (giảm) cho thấy việc đầu tư nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh trong 10 năm gần như đứng yên (có thể nói là thụt lùi). Công ty đã không đầu tư tài sản đúng mức để duy trì, tạo động lực tăng trưởng, nâng cao năng suất hoạt động và đang thụt lùi so với thị trường.
- + Tăng trưởng doanh thu từ năm 2015 đến nay không đồng đều, khá khiêm tốn (có những năm giảm) cho thấy hoạt động kinh doanh chưa bền vững và tiềm ẩn nhiều rủi ro. Năm 2021, Công ty xây dựng kế hoạch kinh doanh với chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế giảm 19,4% so với 2020.

Phân tích trên cho thấy: hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh có dần cải thiện nhưng phần lớn mang lại từ hoạt động kinh doanh kho bãi. Hoạt động kinh doanh không bền vững và không có hướng phát triển, mang lại giá trị gia tăng. Kết quả kinh doanh chưa xứng với tiềm năng của SaigonShip.

1.3 Một số công việc đã thực hiện:

Thưa quý vị:

Chúng tôi thấy: Trong thời gian gần đây, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc SSC đã nhìn nhận, phân tích được vấn đề bất cập ảnh hưởng đến sự tồn tại và phát triển nên đã nghiên cứu và có phương án báo cáo, trình cấp có thẩm quyền mà theo đánh giá của chúng tôi là khá tích cực:

+ Đã nghiên cứu, xây dựng dự án tiền khả thi và trình phê duyệt chủ trương đối với Dự án đầu tư nâng cấp và mở rộng kho bãi tại 27B - Quốc lộ 1A - Phường Linh Xuân - Quận Thủ Đức - TP Hồ Chí Minh và đã được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 26/7/2018, tiếp tục thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 23/4/2019; tiếp tục thông qua điều chỉnh tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 19/6/2020.

+ Đầu tư mua sắm mới xe nâng năm 2020 cho hoạt động của Trung tâm kho vận nhằm nâng cao năng lực sản xuất (trước đây chưa đầu tư để phục vụ cho hoạt động phải thực hiện thuê xe nâng của đơn vị khác).

+ Dự kiến đầu tư mở rộng và phát triển kinh doanh dịch vụ vận tải đường bộ với số lượng: 5 – 10 đầu kéo container tại thành phố Hồ Chí Minh và thay thế, bổ sung đội xe đầu kéo tại chi nhánh Hải Phòng.

+ Dự kiến hoạt động liên kết của Công ty liên doanh Bình Minh với các đối tác nhằm khai thác lợi thế về tài sản hiện có, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản nhưng không làm giảm năng suất và hiệu quả hoạt động kinh doanh hiện tại.

Là cổ đông lớn, luôn quan tâm đến sự phát triển của SSC, chúng tôi hoàn toàn ủng hộ việc triển khai các dự án trên với mục tiêu tăng trưởng và phát triển bền vững, đặc biệt là Dự án đầu tư nâng cấp và mở rộng kho bãi tại 27B - Quốc lộ 1A - Phường Linh Xuân - Quận Thủ Đức - TP Hồ Chí Minh.

Tuy nhiên chúng tôi có những băn khoăn và nhìn nhận khách quan như sau:

+ Dự án đầu tư xây dựng bãi chứa container rộng 6480 m²: được phê duyệt thực hiện từ 2014, thi công từ 2016 đến nay nhưng công trình vẫn chưa nghiệm thu quyết toán. Công trình đã đưa vào vận hành nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu khai thác. Thời gian chậm quyết toán do chờ xác định nguyên nhân, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan. Việc chậm xử lý chậm ảnh hưởng chung đến các phương án sửa chữa, nâng cấp nhằm đưa dự án vào hoạt động đúng mục tiêu. Hệ quả để lại có thể làm mất cơ hội kinh doanh của SSC. Theo chúng tôi việc triển khai chậm ít nhiều bị ảnh hưởng bởi những thủ tục phê duyệt của cấp có thẩm quyền do SSC là doanh nghiệp có cổ phần nhà nước chi phối.

+ Dự án đầu tư nâng cấp và mở rộng kho bãi tại 27B - Quốc lộ 1A - Phường Linh Xuân - Quận Thủ Đức - TP Hồ Chí Minh tình hình triển khai khá chậm, mặc dù được phê duyệt chủ trương từ năm 2018 nhưng hiện mới chỉ triển khai được các bước nghiên cứu khả thi.

Đây là dự án lớn (khoảng 397 tỷ đồng), là dự án tạo bước đột phá, động lực mạnh mẽ cho sự phát triển và tạo chỗ đứng vững chắc của SSC trên thị trường. Dự án rất cần thiết và cấp bách, cần phải đẩy nhanh tiến độ để nắm bắt cơ hội kinh doanh, cơ hội đầu tư và bố trí vốn đầu tư... Nếu chậm chễ có thể có những tác động tiêu cực đến sự bền vững và phát triển của SSC, sẽ làm tăng chi phí đầu tư và gây thiệt hại cho SSC.

Đối với dự án này, theo chúng tôi, ngoài những vướng mắc do phải điều chỉnh và phê duyệt lại quy hoạch của cơ quan quản lý thì còn những vướng mắc khá lớn ảnh hưởng đến triển khai và thực thi dự án như:

- Chậm phê duyệt phương án vốn đầu tư từ cấp có thẩm quyền của SSC (chủ yếu xuất phát từ việc thỉnh thị của thành viên HĐQT đại diện cho SAMCO).
- Chậm giải phóng mặt bằng đối với diện tích đất 1,17 ha xen kẹt giữa dự án là vấn đề quyết định rất lớn đến tiến độ triển khai dự án. Mặc dù Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, Tổng giám đốc đã triển khai những biện pháp cụ thể, quyết liệt nhưng: do dự án chưa được phê duyệt vốn, trình tự, thủ tục phê duyệt các nội dung liên quan bởi cấp có thẩm quyền như việc thỉnh thị của HĐQT đại diện vốn của SAMCO tại SSC tạo ra những rào cản lớn khi triển khai đàm phán về giá đền bù, thời gian thực hiện với chủ đất. Thực tế đã mất nhiều cơ hội thực hiện cũng như gây ra những thiệt hại lớn cho SSC do mức giá đền bù các hộ dân đề xuất biến động tăng không ngừng theo thời gian. Đơn cử: Năm 2019 có 01 hộ sở hữu 2.600m² đã đồng ý với giá đền bù: 10,00 triệu đồng/1m² (26 tỷ) nhưng không thực hiện được do vướng thủ tục phê duyệt. Đến nay giá đền bù dự kiến khoảng từ: 17,00 - 20,00 triệu đồng/1m² (46 tỷ), tăng thêm 20 tỷ. Do vậy nếu không có những giải pháp đẩy nhanh giải phóng mặt bằng thì giá đền bù có thể tăng cao (do đất quy hoạch thuộc thành phố Thủ Đức mới), sẽ làm tăng tổng mức đầu tư, ảnh hưởng đến hiệu quả dự án, ngày càng gây thiệt hại lớn cho SSC..

Là cổ đông lớn, do vấn đề cấp bách và để tạo động lực thúc đẩy dự án nên khi SSC thực hiện đàm phán với 01 hộ dân mua lại diện tích đất thuộc sở hữu của họ nhưng không thể thực hiện được, chúng tôi đã phải mạnh dạn ứng trước tiền mua phân diện tích này.

2. Đánh giá thuận lợi, thách thức và rủi ro đối với SSC:

Thưa quý vị:

2.1 Thuận lợi:

Hoạt động logistics trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng đang có nhiều bước tiến phát triển mạnh mẽ theo sự giao thương và khơi thông dòng chảy của các hoạt động kinh tế mở ra nhiều thị trường mới và tiềm năng cho SSC (có thể năm 2019 và 2020 có những tác động tiêu cực bởi dịch bệnh COVID-19). Số liệu chung của nền kinh tế cho thấy Logistics Việt Nam là ngành cạnh tranh và có triển vọng bùng nổ trong tương lai:

- Theo Hiệp hội doanh nghiệp dịch vụ logistics Việt Nam, tốc độ tăng trưởng của ngành logistics tại Việt Nam những năm gần đây tương đối cao, đạt khoảng 14%-16%, với quy mô khoảng 40-42 tỷ USD/năm; đặc biệt Thương mại điện tử tăng trưởng 35% mỗi năm khiến nhu cầu về hoạt động kho Logistics là rất cao.
- Báo cáo của Ngân hàng Thế giới năm 2018 cho thấy, chỉ số năng lực hoạt động logistics (LPI) của Việt Nam xếp hạng 39/160 nước tham gia nghiên cứu, tăng 25 bậc so với năm 2016, và vươn lên đứng thứ 3 trong các nước ASEAN. Logistics được ghi nhận là một trong những ngành có tiềm năng lớn nhất đối với nền kinh tế. Hiện Việt Nam đã nằm trong top 10 các thị trường logistics mới nổi toàn cầu với tổng điểm 5,67/10, tăng 3 bậc trên bảng xếp hạng với dự báo năm 2021 doanh thu tăng trưởng 10% và tiếp tục đà tăng trưởng 12%-14% trong những năm tới.
- Chính phủ đánh giá Logistics là một trong những ngành tiềm năng nhất của nền kinh tế và đã đề ra mục tiêu phát triển và kế hoạch hành động đến năm 2025 tại Quyết định 221/QĐ-TTg ngày 22/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Theo đó: tỷ trọng đóng góp của dịch vụ logistics vào GDP từ 5-6%, tốc độ tăng trưởng dịch vụ logistics đạt 15%-20%, tỷ lệ thuê ngoài dịch vụ logistics đạt 50%-60%, chi phí logistics giảm xuống tương đương 16%-20% GDP.

Với những lợi thế rất lớn về vị trí địa lý tại cửa ngõ Thành phố, gần các khu công nghiệp lớn với diện tích mặt bằng sẵn có, Công ty có cơ hội rất lớn phát triển các phương án kinh doanh mới nhằm khai thác tối đa tiềm năng kho tại TTKV và mở rộng ra các khu vực khác của TP.HCM.

2.2 Thách thức và rủi ro đối với SSC:

Tuy có nhiều điều kiện thuận lợi chung của ngành nhưng với SSC hiện có những nguy cơ lớn và hiện hữu (có thể thấy được trực diện) ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh và phát triển bền vững, như: các đối thủ cạnh tranh ngày càng lớn mạnh; sự đòi hỏi chất lượng dịch vụ chuyên nghiệp, đa dạng, linh

động, chuỗi theo hệ thống ngày càng cao của khách hàng; tính minh bạch trong cạnh tranh trên thị trường logistics....

Có thể chỉ ra những thách thức và rủi ro mà SSC đang phải giải quyết:

1) Hiện trạng và tình trạng cơ sở vật chất của SSC có rất nhiều bất cập:

Hoạt động kinh doanh trong 10 năm qua chủ yếu dựa vào những tài sản hiện có (hình thành từ trước thời điểm cổ phần hóa) mà chưa có sự đầu tư đúng mức để nâng cao năng lực và năng suất hoạt động sản xuất kinh doanh. Là công ty hoạt động dịch vụ logistics, kinh doanh vận chuyển nhưng:

+ Tại khu vực TPHCM, phục vụ cho chuỗi logistics tổng hợp mà SSC không có một đầu xe vận tải; chi nhánh Hải Phòng có được 3 đầu xe nhưng đã quá cũ.

+ Kho CFS hiện đã xuống cấp trầm trọng, mái kho đã cũ, nên thường xuyên bị dột nước; hệ thống phòng cháy chữa cháy cũ, không đáp ứng được yêu cầu; Ngoài ra, kho chưa hoàn tất các thủ tục pháp lý, hoàn công, đăng ký theo đúng các qui định của nhà nước nên chứa đựng đầy các yếu tố rủi ro về pháp lý khi vận hành.

+ Các bãi container manh mún, nền bãi xuống cấp, địa hình khó bố trí, sắp xếp container bài bản, hiệu quả, nên rất khó có thể tăng thêm sản lượng. Bãi container chính lại nằm ngay cửa các kho hàng CFS gây cản trở hoạt động vận hành của kho và cũng như gây mất an toàn.

2) Về kế hoạch, triển khai đầu tư:

Nhận thức được các hạn chế và ràng buộc bởi cơ sở hạ tầng, HĐQT nhiều lần bàn họp về việc đầu tư phát triển Công ty trong nhiều năm qua. Tuy nhiên công tác đầu tư chưa thực sự được quan tâm và coi là trọng yếu, thực chất để triển khai tạo động lực cho sự thay đổi:

+ Dự án bãi 6480 đã đầu tư từ năm 2016 và hoàn thành năm 2017 nhưng chưa nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng do quá trình nghiệm thu phát sinh hư hỏng nghiêm trọng ảnh hưởng chung đến sản lượng của SSC.

+ Lô đất 2100m đầu tư hơn 10 năm bỏ không, không triển khai.

+ Một số lô đất tại Trung tâm kho vận Linh Xuân đã được đầu tư từ khá lâu còn vướng các thủ tục pháp lý và xen kẹt nên vẫn chưa thể đưa vào khai thác hoặc khó khai thác, sử dụng làm giảm hiệu quả đầu tư. Suốt 3 năm qua Đại hội cổ đông đã thông qua về mặt chủ trương nhưng không thể triển khai vì chưa có quyết định về nguồn vốn triển khai.

3) Về thị phần và thị trường:

+ Hoạt động kinh doanh chứa đựng các yếu tố rủi ro khi hoàn toàn phụ thuộc vào một số ít khách hàng. Đối với hoạt động kho bãi hiện là hoạt động chủ yếu mang lại doanh thu và hiệu quả hoạt động cho SSC trong nhiều năm qua lại phụ thuộc hoàn toàn vào một khách hàng và việc giữ được khách hàng này đang dựa vào lợi thế vị trí địa lý của Trung tâm kho vận.

+ Từ những bất cập về cơ sở vật chất manh mún nên thực tế hoạt động thời gian vừa qua SSC đã tham gia nhiều gói chào thầu với các hãng tàu lớn, các khách hàng lớn nhưng hầu như không đạt kết quả.

+ Chính sách khách hàng bị bó buộc bởi cơ chế, chính sách nhà nước nên khó cạnh tranh và thu hút khách hàng.

4) Công tác quản trị và năng lực đội ngũ nhân viên:

+ Tổ chức hệ thống: Mặc dù cơ cấu tổ chức hoạt động kinh doanh của SSC khá lớn bao gồm Văn phòng SSC tại TP Hồ Chí Minh (gồm các phòng kinh doanh chủ đạo như: Phòng đại lý tàu biển, Phòng dịch vụ Logistics), các Chi nhánh tại Hải Phòng, Cần Thơ, Quy Nhơn, các công ty con hoạt động trong cùng ngành nghề tại Đà Nẵng và TP Hồ Chí Minh nhưng các bộ phận, chi nhánh, công ty này hoạt động khá độc lập và rời rạc, chưa tạo được chuỗi hoạt động và hỗ trợ nhau chặt chẽ trong hoạt động kinh doanh và mở rộng thị trường, bản thân một số hoạt động ẻo ọt, lỗ cho thấy sự yếu kém về quản trị kinh doanh.

+ Năng lực nhân sự: Một số bộ phận nhân sự chưa đáp ứng được yêu cầu về hoạt động và phát triển của SSC..., đặc biệt là nhân sự cao cấp, chủ chốt mà chủ yếu được kế thừa từ trước thời điểm cổ phần hóa. Tuy không phủ nhận công lao gây dựng và sự gắn bó của một số nhân sự với SSC nhưng cũng cần nhìn nhận khách quan trong bối cảnh hiện nay là sự trở ngại lớn trong mục tiêu phát triển của SSC nếu không có sự mạnh dạn, quyết liệt cấu trúc lại, mạnh dạn tuyển dụng, bố trí nhân sự có đủ năng lực tổ chức, bao gồm cả việc đón chào các nhân sự chất lượng cao cho các vị trí điều hành cao nhất, tạo sự đột phá để triển khai tổ chức các nghị quyết của HĐQT.

+ Chính sách nhân sự: Chính sách thu hút nhân sự cấp cao bao gồm các vị trí nhân sự cao cấp nhất như Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc vẫn đang bị hạn chế bởi yêu cầu bố trí, quản lý nhân sự của cổ đông chi phối và chính sách trả lương bị ràng buộc bởi quy định nhà nước về quỹ lương quản lý, do đó khi cần tuyển dụng nhân sự và trả lương tương xứng cho người giỏi thì bị khống chế bởi quỹ lương. Như vậy không có đột phá về tuyển dụng bố trí nhân tài thì khó có đột phá về thực thi các quyết sách.

5) Năng lực cung ứng dịch vụ:

+ Công ty có nhiều mảng ngành nghề kinh doanh cung ứng dịch vụ nhưng không có mảng nào ghi được dấu ấn thương hiệu trên thị trường bao gồm cả mảng chính là kho, bãi.

+ Sự kết nối chuỗi cung ứng giữa các khu vực, lĩnh vực bị đứt đoạn thiếu đầu tư nên không phát huy được VD có hàng, có bãi, có kho nhưng không có xe.

3. Sự ảnh hưởng của doanh nghiệp cổ phần có vốn Nhà nước chi phối:

Thưa quý vị:

3.1 Sự hấp dẫn của nhà đầu tư đối với cổ phiếu của doanh nghiệp

SSC là doanh nghiệp Nhà nước được cổ phần hoá từ năm 2009, tỷ lệ vốn Nhà nước do Công ty mẹ - SAMCO nắm giữ là tại thời điểm cổ phần hóa là 51% và tỷ lệ này không thay đổi đến thời điểm hiện tại; Cổ đông lớn khác hiện này là Công ty TNHH Dịch vụ Tiếp vận Toàn Cầu 37,42% (tham gia vào SSC từ năm 2017); Còn lại do các cổ đông nhỏ khác nắm giữ 11,58%.

SSC là công ty đại chúng, cổ phiếu đã được niêm yết 10 năm nay (từ năm 2010). Tuy nhiên việc niêm yết chỉ thực hiện trên sàn giao dịch UPCOM thuộc sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, là sàn giao dịch của các doanh nghiệp đại chúng chưa niêm yết chính thức. Với việc SSC là doanh nghiệp bị chi phối bởi nhà nước, cổ phiếu chỉ được niêm yết trên sàn UPCOM, kết hợp với sự hạn chế trong đầu tư, phát triển và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh không cao trong thời gian qua dẫn đến sức hấp dẫn và thanh khoản đối với cổ phiếu hạn chế, **Giá trị gia tăng mang lại cho cổ đông không được như kỳ vọng và là thiệt thòi lớn cho các cổ đông.** Minh chứng cho điều đó là các chỉ tiêu tăng trưởng về tài sản, doanh số, giá thị trường và giá trị giao dịch trên thị trường của cổ phiếu SSC ngày càng giảm.

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa, thoái vốn của các doanh nghiệp nhà nước, năm 2013 UBND TP Hồ Chí Minh đã rà soát, phân loại và phê duyệt lộ trình thoái toàn bộ vốn thuộc sở hữu của SAMCO tại Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn trong năm 2014 theo Quyết định số 7321/QĐ-UBND ngày 31/12/2013, nhưng đã không được thực hiện điều đó dẫn tới bỏ lỡ nhiều cơ hội bứt phá của SSC theo đúng chủ trương xã hội hóa tiềm lực doanh nghiệp của nhà nước.

3.2 Sự hỗ trợ của SAMCO – Cổ đông chi phối

SAMCO là cổ đông lớn có vị thế và nhiều tiềm lực cả về năng lực quản lý, uy tín kinh doanh và tài chính; hoạt động kinh doanh Logistics của SAMCO khá lớn và có vị thế trên thị trường.

Đánh giá cao sự quan tâm, ủng hộ của SAMCO nhưng thực tế cũng chỉ ra rằng sự hỗ trợ trực tiếp của SAMCO đối với hoạt động của SSC rất hạn chế và ngày càng giảm cả về công tác quản trị, kinh doanh và thị trường. Tuy cấu trúc của SAMCO có hoạt động chính và khá mạnh về Logistics như: cảng biển, cảng sông, dịch vụ kho bãi, xếp dỡ hàng hóa; dịch vụ giao nhận vận chuyên... nhưng số liệu doanh thu hàng năm do SSC đảm nhận làm dịch vụ cho SAMCO và các đơn vị trực thuộc có tỷ trọng trong tổng doanh thu hoạt động giao nhận là khá khiêm tốn và có xu hướng giảm mạnh những năm gần đây: năm 2017 là 2.655 triệu đồng (khoảng 7,3%), năm 2018 là 1.297 triệu đồng (khoảng 3,4%), năm 2019 là 1.098 triệu đồng (khoảng 6,8%) và năm 2020 là: 764 triệu đồng (khoảng 9,6%).

3.3 Sự tham gia của cổ đông có cùng ngành nghề.

Thực tế từ phân tích về kết quả kinh doanh ở phần trên đã minh chứng khi năm 2017, chúng tôi - cổ đông GLS tham gia đầu tư vào SSC. Với sự quan tâm và chỉ đạo sát sao của các cổ đông lớn trong xây dựng kế hoạch, tổ chức và định hướng kinh doanh thì hiệu quả hoạt động của một doanh nghiệp trong lĩnh vực Logistics như SSC đã có những bước tiến và cải thiện rõ rệt. Điều này thể hiện sự thật khách quan rằng các doanh nghiệp nhà nước cổ phần hóa sẽ hoạt động hiệu quả hơn và ngày càng phát triển khi càng có nhiều cổ đông tư nhân tham gia, đặc biệt là cổ đông chiến lược cùng ngành nghề hoạt động với doanh nghiệp.

3.4 Hạn chế sự phát triển của SSC khi doanh nghiệp Nhà nước giữ quyền chi phối lớn.

Là nhà đầu tư, cũng như quý vị cổ đông khác, chúng tôi luôn suy nghĩ, trăn trở về sự tồn tại và phát triển của SSC. Khi được tham gia, chúng tôi đã cố gắng, nỗ lực hết sức hỗ trợ SSC đẩy mạnh hoạt động kinh doanh góp phần tạo lợi ích chung cho tất cả các cổ đông trong đó có chúng tôi. Tuy nhiên có những trở ngại, vướng mắc về cơ chế khi SSC là công ty Nhà nước mà chúng tôi nhận thấy khó có thể vượt qua như chậm chấp thuận phương án, đề án quản trị; chậm đầu tư dự án, thúc đẩy tiến độ dự án đầu tư mà chúng tôi thấy cần thiết cho sự tồn tại và phát triển của SSC theo cơ chế thị trường, quan trọng hơn cả là nắm bắt kịp thời cơ hội kinh doanh, cơ hội đầu tư phát triển; không tạo được cơ chế thúc đẩy người đại diện vốn nhà nước mạnh dạn đưa ra quyết định mang tính đột phá.

Chúng tôi nhận thấy hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh không tốt trong thời gian trước đây; Sự tụt hậu, chậm phát triển của SSC và chưa tận dụng được những cơ hội trong thời gian qua là do tính nhạy bén nắm bắt cơ hội đầu tư, quyết tâm cấu trúc lại bộ máy tổ chức quản lý kinh doanh và xây dựng định hướng chiến lược phát triển thực hiện chưa tốt. Ngoài những nguyên nhân chủ quan từ hoạt động nội tại của bộ máy quản lý thì cũng có một phần lớn ảnh hưởng bởi những khó khăn, vướng mắc của các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc đại diện cho phần vốn của SAMCO khi phải tháo gỡ nút thắt lớn do phải tuân thủ các trình tự thủ tục phức tạp và kéo dài khi thỉnh thị về các vấn đề theo quy chế đại diện vốn của cổ đông SAMCO.

Nhận định được những khó khăn, nút thắt khi Nhà nước vẫn còn nắm giữ vốn chi phối nhưng chúng tôi vẫn mạnh dạn đầu tư! Chúng tôi tin tưởng rằng, SAMCO, UBND TP và Chính phủ cũng đã nhìn nhận những hạn chế khi Doanh nghiệp nhà nước vẫn còn nắm giữ, chi phối những doanh nghiệp không phải là trọng yếu và có tính thị trường cao! Vì sự phát triển chung của đất nước, sự tồn tại và lớn mạnh của các doanh nghiệp, Chúng tôi tin tưởng UBND Thành phố Hồ Chí Minh, SAMCO vẫn quyết tâm, sớm thực hiện tiến trình thoái vốn tại SSC theo chủ trương của Nhà nước, Chính phủ và thực hiện đúng Quyết định số 7321/QĐ-UBND ngày 31/12/2013 của UBND thành phố Hồ Chí Minh.

4. Đề xuất các giải pháp đối cho sự phát triển của SSC

Thưa quý vị:

Thưa cổ đông SAMCO

4.1 Giải pháp chung đối với SSC:

Đứng trước yêu cầu và thách thức như đã nêu trên, theo chúng tôi, để có thể nắm bắt được cơ hội tạo thế đứng vững chắc và phát triển đòi hỏi rất cần thiết và cấp bách đối với SSC cần:

- Thay đổi, tạo cơ chế để tuyển dụng bố trí nhân sự, chính sách tiền lương cởi mở, thông thoáng để thu hút nhân sự chất lượng cao nhằm tạo được đội ngũ nhân sự cao cấp có chất lượng, nhân viên vận hành chuyên nghiệp từ đó HĐQT giao mục tiêu đột phá với người có đủ năng lực tổ chức và thực thi công việc, kèm với đó là chế độ đãi ngộ xứng đáng.
- Có sự đầu tư bài bản, đồng bộ về cơ sở vật chất: phương tiện, trang thiết bị hiện đại, cơ sở vật chất như kho hàng, bãi container phải được đầu tư theo các chuẩn quốc tế.
- Chính sách kinh doanh cần cởi mở và theo cơ chế thị trường, kèm theo đó chính sách với khách hàng để tạo sự hấp dẫn thu hút, đa dạng khách hàng.
- Có sự đầu tư bài bản về công nghệ tiên tiến, quản trị tối ưu và giảm chi phí trong đó cần thiết phải đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng mạng lưới liên kết, tạo chuỗi cung ứng, hỗ trợ liên kết vùng.
- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất trong đó kết hợp phát triển các giải pháp tiết kiệm nguyên, nhiên liệu, sử dụng tối đa nhiên liệu tái tạo tại các kho bãi;
- Tạo động lực hấp dẫn để tiếp cận thu hút được các nguồn tài chính hợp lý cho đầu tư.

Các giải pháp trên ngoài sự quyết tâm của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc rất cần có sự ủng hộ, tạo điều kiện tối đa của các cổ đông lớn, đặc biệt sự ủng hộ và tháo gỡ của cổ đông chi phối công ty mẹ - SAMCO.

4.2 Đề xuất giải pháp đối với cổ đông SAMCO

Vì sự phát triển, lớn mạnh của SSC, vì quyền lợi của các cổ đông, chúng tôi có ý kiến đề nghị SAMCO với tư cách là cổ đông lớn - Công ty mẹ đồng thuận với cổ đông lớn - GLS chúng tôi:

- Chấp thuận phân cấp tối đa, hợp lý cho HĐQT của SSC quyết định những nội dung thuộc thẩm quyền của Đại Hội đồng cổ đông phù hợp với các quy định của Luật doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện cho SSC nắm bắt kịp thời cơ hội đầu tư, tạo cơ chế thúc đẩy nhanh tiến độ đầu tư và tính chủ động quyết định, tự chịu trách nhiệm của HĐQT đối với các quyết định điều hành.
- Chấp thuận, nhanh chóng thông qua, phê duyệt Dự án đầu tư nâng cấp và mở rộng kho bãi tại 27B - Quốc lộ 1A - Phường Linh Xuân - Quận Thủ Đức - TP Hồ Chí Minh, trong đó đặc biệt ủng hộ, chấp thuận phê duyệt phương



án vốn đầu tư của dự án do TGD, HĐQT SSC trình tại Đại hội đồng cổ đông 2021 này; Đồng thuận với tư cách là cổ đông phân cấp tối đa cho HĐQT nói chung và thành viên HĐQT đại diện vốn của SAMCO chủ động phê duyệt và tự chịu trách nhiệm về các thủ tục cần thiết để dự án sớm triển khai và đi vào hoạt động.

- Bằng uy tín, tiềm lực và lợi thế của mình tiếp tục quan tâm và ủng hộ hơn nữa đối với hoạt động kinh doanh và đầu tư của SSC, trong đó trọng tâm là phát triển mảng hoạt động giao nhân, vận tải; Ủng hộ trong các văn bản gửi UBND thành phố và các ban ngành của thành phố kiến nghị thúc đẩy phê duyệt các cơ sở pháp lý cho Dự án đầu tư nâng cấp và mở rộng kho bãi tại 27B - Quốc lộ 1A - Phường Linh Xuân - Quận Thủ Đức - TP Hồ Chí Minh;
- Tiếp tục trình UBND TP. Hồ Chí Minh cho SAMCO thực hiện thoái vốn tại Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn như tại Quyết định 7321/QĐ-UBND ngày 31/12/2013 của UBND TP. Hồ Chí Minh, tuân thủ đúng chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định 58/2016/QĐ-TTg ngày 28/12/2016 và Quyết định 707/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 đối với việc thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp; phù hợp với chủ trương của Đảng tại Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 3/6/2017, Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước.

Trường hợp vì lý do khách quan hoặc mong muốn tiếp tục nắm giữ cổ phần chi phối tại SSC, chúng tôi khẩn thiết đề nghị SAMCO có chiến lược hành động cụ thể, chi tiết ngắn hạn, dài hạn nhằm tạo động lực phát triển hoạt động kinh doanh của SSC hòa chung vào chiến lược phát triển kinh doanh tổng thể SAMCO; chiến lược này là kim chỉ nam cho hoạt động của SSC và cần được thông tin tới các cổ đông nhằm tạo sự tin tưởng, yên tâm cho cổ đông khi tham gia đầu tư vốn vào SSC.

Chúng tôi kỳ vọng những quyết định tháo gỡ của SAMCO cho đề xuất trên sẽ là cú hích lớn, tạo điều kiện tiên quyết cho SSC nắm bắt cơ hội kinh doanh cũng như những bước phát triển nhảy vọt trong những năm tới.

Một lần nữa chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn !

CTY TNHH DỊCH VỤ TIẾP VẬN TOÀN CẦU



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Long

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2021

THAM LUẬN
Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2021
của Công ty cổ phần Vận tải Biển Sài Gòn

Kính thưa:

- Quý vị cổ đông Công ty cổ phần Vận tải Biển Sài Gòn;
- Kính thưa toàn thể Đại hội.

Hôm nay, được sự thống nhất của các cá nhân đại diện phần vốn của SAMCO tại Công ty cổ phần Vận tải Biển Sài Gòn (SSC), tôi xin đại diện trình bày tham luận tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của SSC để cung cấp, chia sẻ thông tin về các quy định của pháp luật liên quan đến cổ đông SAMCO – doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước – nắm giữ 51% vốn điều lệ của SSC.

1. Trước hết, chúng tôi trân trọng cảm ơn sự hỗ trợ, đóng góp ý kiến mang tính xây dựng của các cổ đông, đặc biệt là cổ đông lớn GLS đã đồng hành cùng với SAMCO trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của SSC, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của SSC trong những năm gần đây.

2. Với slogan “Đồng hành và chia sẻ”, SAMCO luôn quan tâm, tôn trọng các đối tác, cổ đông tại các doanh nghiệp thành viên nói chung và tại SSC nói riêng trong công tác quản lý, điều hành doanh nghiệp vì mục tiêu chung là sản xuất kinh doanh hiệu quả, phát triển đơn vị bền vững, đem lại nhiều lợi ích cho cổ đông, người lao động và xã hội.

Theo đó, với vai trò là cổ đông nắm giữ 51% vốn điều lệ tại SSC, SAMCO cơ bản nhất trí các giải pháp chung đối với SSC như đề xuất của cổ đông GLS cũng như các giải pháp cho hoạt động sản xuất kinh doanh của SSC trong thời gian tới mà Ban điều hành SSC đã trình bày tại Đại hội cổ đông này, như: công tác đầu tư cơ sở vật chất cần phải bài bản, đồng bộ và sử dụng có hiệu quả; xây dựng chính sách kinh doanh phù hợp, có tính cạnh tranh trên thị trường; áp dụng công nghệ trong quản trị, tổ chức, bố trí và phân công nhân lực hợp lý, điều hành công ty để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.



3. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng thông tin đến quý cổ đông về các quy định pháp luật mà SSC phải tuân thủ cũng như các yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước mà cổ đông SAMCO phải chấp hành theo quy định của pháp luật để cùng nhau thấu hiểu, chia sẻ với Ban quản lý, điều hành của SSC.

Hiện nay, SSC là công ty đại chúng và cổ đông SAMCO – doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước – đang nắm giữ 51% vốn điều lệ. Do đó, bên cạnh việc tuân thủ các quy định pháp luật về doanh nghiệp, về công ty đại chúng, đòi hỏi SSC còn phải tuân thủ các quy định của Luật quản lý sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào hoạt động sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014, Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các quy định pháp luật khác.

3.1. Về chính sách tuyển dụng, bố trí nhân sự và tiền lương của SSC: SAMCO nhất trí với quan điểm cần phải bố trí, tuyển chọn nhân sự phù hợp, tạo môi trường làm việc, chế độ đãi ngộ phù hợp để thu hút nguồn nhân lực có chất lượng đáp ứng cho yêu cầu sản xuất kinh doanh của SSC. Tuy nhiên, về chính sách tiền lương, SSC phải tuân thủ các quy định tại Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước. Thực tế, định kỳ hàng năm, Sở Lao động Thương Binh và Xã hội Thành phố đã có ý kiến thẩm định quỹ tiền lương kế hoạch, quỹ tiền lương thực hiện của SSC để giám sát việc thực hiện theo quy định, đảm bảo Công ty thực hiện quỹ tiền lương gắn với hiệu quả. Những năm gần đây, theo báo cáo của Ban điều hành SSC, với năng suất và hiệu quả đạt được, Công ty đã thực hiện quỹ tiền lương cao nhất theo quy định. Hiện Hội đồng quản trị SSC đã yêu cầu Ban điều hành nghiên cứu xây dựng cơ chế chi trả lương gắn với hiệu quả hoạt động KPIs của từng đơn vị, cá nhân để nâng cao sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực của Công ty.

3.2. Đối với việc phân cấp thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông cho Hội đồng quản trị: Hiện nay, Điều lệ Công ty đã quy định rõ ràng, cụ thể về quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty và cơ bản phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp năm 2020. Đối với đề xuất của cổ đông lớn GLS về vấn đề này, chúng tôi ghi nhận và sẽ cùng với Hội đồng quản trị SSC tiếp tục nghiên cứu, trao đổi để có hướng xử lý tốt nhất trên cơ sở đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật.

3.3. Đối với các giải pháp đề xuất liên quan đến cổ đông SAMCO, chúng tôi có ý kiến như sau:

(i) Về việc phân cấp cho Người đại diện phần vốn của SAMCO tại SSC: SAMCO là doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước và Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh là cơ quan đại diện chủ sở hữu Nhà nước. Do đó, bên cạnh việc tuân thủ quy định của Luật doanh nghiệp năm 2020, SAMCO còn phải tuân thủ quy định tại Luật quản lý sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào hoạt động sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014, Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các quy định pháp luật khác.

Theo Điều 49 Luật quản lý sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào hoạt động sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014, Người đại diện phần vốn của SAMCO tại các doanh nghiệp thành viên có nghĩa vụ phải báo cáo, xin ý kiến SAMCO trước khi biểu quyết và quyết định tại Đại hội đồng cổ đông, cuộc họp của Hội đồng quản trị về các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị doanh nghiệp. Các văn bản pháp luật hiện hành không có quy định hoặc hướng dẫn về việc doanh nghiệp nhà nước được quyền phân cấp, phân quyền cho Người đại diện phần vốn của mình được quyền biểu quyết, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị doanh nghiệp mà không phải báo cáo, xin ý kiến trước của cơ quan đại diện chủ sở hữu.

(ii) Về Dự án đầu tư nâng cấp và mở rộng kho bãi tại 27B- Quốc lộ 1A, phường Linh Xuân, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh: SAMCO đã có ý kiến thống nhất thông qua chủ trương triển khai Dự án này từ các kỳ Đại hội đồng cổ đông năm 2018, năm 2019 và năm 2020 và Đại hội cổ đông đã thống nhất với tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành là 100%. Điều này cho thấy không chỉ cổ đông SAMCO mà tất cả các cổ đông Công ty cũng đã có sự ủng hộ, nhất trí cao trong việc triển khai thực hiện Dự án này.

Với uy tín, lợi thế của doanh nghiệp nhà nước, cổ đông SAMCO sẽ tiếp tục đồng hành, hỗ trợ SSC trong việc liên hệ, kiến nghị các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để hoàn tất thủ tục pháp lý của Dự án này.

Riêng đối với phương án vốn triển khai Dự án này, căn cứ Khoản 7 Điều 11 và Khoản 8 Điều 14 Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của Đại diện chủ sở hữu Nhà nước, Ủy ban nhân dân thành phố - cơ quan đại diện chủ sở hữu Nhà nước là cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định chủ trương về tăng, giảm vốn góp của SAMCO đầu

tư tại các doanh nghiệp. Do đó, trong trường hợp SSC xây dựng phương án nhận vốn góp từ các cổ đông hiện hữu để tạo nguồn vốn thực hiện Dự án, chúng tôi đề nghị Ban điều hành SSC cung cấp đầy đủ tài liệu, số liệu liên quan để SAMCO đủ cơ sở báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định. Vấn đề này không thuộc thẩm quyền quyết định của SAMCO, do đó, SAMCO sẽ chấp hành và thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

(iii) *Về tỷ lệ vốn của doanh nghiệp nhà nước nắm giữ tại SSC:* Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Quyết định số 7321/QĐ-UBND ngày 31/12/2013 về phê duyệt Đề án tái cơ cấu Tổng Công ty SAMCO giai đoạn 2013-2015, SAMCO dự kiến thoái toàn bộ vốn nhà nước tại SSC trong giai đoạn này. Tuy nhiên, SAMCO nhận được Văn bản số 7543/UBND-CNN ngày 09/12/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố về điều chỉnh kế hoạch thoái vốn tại các doanh nghiệp nhà nước cổ phần hóa đã được phê duyệt đề án tái cơ cấu giai đoạn 2013 – 2015. Theo đó, SAMCO không được thực hiện thoái vốn tại SSC theo ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Văn bản nêu trên.

Thực hiện Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước và danh mục doanh nghiệp nhà nước thực hiện sắp xếp giai đoạn 2016 – 2020, Quyết định 707/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là Tập đoàn kinh tế, Tổng Công ty Nhà nước giai đoạn 2016 – 2020 và Quyết định số 26/2019/QĐ-TTg ngày 15/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh mục doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa đến hết năm 2020, SAMCO đã xây dựng và trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt Phương án cơ cấu lại SAMCO đến năm 2020, chiến lược phát triển đến năm 2025. Hiện SAMCO đang chờ ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền theo quy định.

Do đó, trong thời gian tới, SAMCO sẽ tiếp tục đồng hành cùng các cổ đông để định hướng SSC tập trung vào ngành nghề kinh doanh chính, phát triển trong lĩnh vực logistics phù hợp với Đề án phát triển logistics của Thành phố và Chính phủ. Hiện nay, SAMCO đã và đang xây dựng chương trình phát triển kinh doanh logistics giai đoạn 2021 - 2025, trong đó, sẽ thành lập Ban điều hành phát triển logistics của SAMCO, với mục tiêu trước mắt là huy động các nguồn lực, lợi thế, ưu tiên sử dụng dịch vụ của các công ty thành viên. Hy vọng giai đoạn 2021 – 2025 và các năm tiếp theo, hoạt động kinh doanh logistics của SSC sẽ có sự phát triển khả quan.

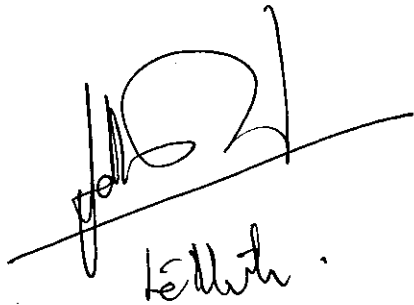
Kính thưa quý cổ đông,

Là doanh nghiệp hoạt động đa ngành và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con, SAMCO luôn chủ trương đồng hành cùng doanh nghiệp thành viên, cùng với các cổ đông lớn để tháo gỡ các khó khăn của doanh nghiệp, hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp sản xuất kinh doanh ổn định, hiệu quả và phát triển bền vững. Do đó, chúng tôi cũng rất mong cổ đông lớn GLS và các quý cổ đông tiếp tục cùng chung sức, tham gia đề xuất các giải pháp hữu hiệu phù hợp quy định của pháp luật vì mục tiêu chung là phát triển, gia tăng giá trị của Công ty SSC.

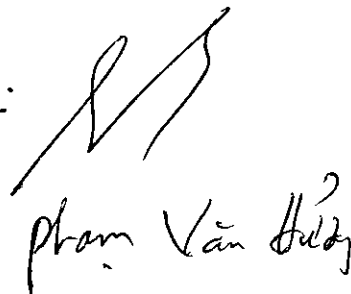
Chúng tôi kính chúc quý cổ đông nhiều sức khỏe và kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn.

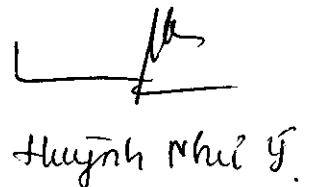
TỔNG CÔNG TY CỔ KHÍ GIAO THÔNG VẬN TẢI SÀI GÒN – TNHH MTV



Lê Minh.



Phạm Văn Hùng



Huỳnh Như Ý.



TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 04 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ban hành ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300424088 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố cấp, thay đổi lần thứ 10, ngày 28/03/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn;

Căn cứ Kết quả biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 và Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên ngày 28 tháng 04 năm 2021 của Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn (trụ sở chính: 9 Nguyễn Công Trứ, P.NTB, Quận 1, TP.HCM),

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội Dung	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021
1	Tổng Doanh Thu	102.190	112.410
2	Lợi nhuận trước thuế	34.986	29.468
3	Lợi nhuận sau thuế	30.773	24.772

Tỉ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại ĐHĐCĐ đạt: 100%

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2020

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2020 của Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.

Tỉ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại ĐHĐCĐ đạt: 100%

Điều 3. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng Quản trị (HDQT) nhiệm kỳ III (2016-2021)

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng Quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ III (2016-2021).

Tỉ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại ĐHĐCĐ đạt: 100%

Điều 4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2020 và Kế hoạch năm 2021

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2020 và Kế hoạch năm 2021, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch 2021
1	Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ		
1	Lợi nhuận sau thuế	30.772.792.311	24.772.275.821
2	Các khoản giảm trừ		
3	Tăng quỹ đầu tư phát triển		
4	Trích lập các quỹ	2.500.000.000	1.716.000.000
4.1	Quỹ dự phòng tài chính		
4.2	Quỹ đầu tư phát triển		
4.3	Quỹ phúc lợi, khen thưởng	2.240.800.000	1.500.000.000
4.4	Quỹ khen thưởng Ban quản lý (HĐQT + BTGD)	259.200.000	216.000.000
5	Lợi nhuận sau khi trích các quỹ và hoàn nhập	30.070.069.807	30.054.345.628
5.1	Lãi/lỗ lũy kế năm trước	1.797.277.496	6.998.069.807
5.2	Lợi nhuận còn lại	28.272.792.311	23.056.275.821
6	Cổ tức cổ đông	23.072.000.000	0
7	Hình thức chi trả	Tiền	
8	Vốn đầu tư chủ sở hữu	144.200.000.000	144.200.000.000
9	Tổng số lượng cổ phần (đvt: cổ phần)	14.420.000	14.420.000
10	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn đầu tư của chủ sở hữu	21,34%	17,18%
11	Thu nhập một cổ phần (EPS)	2.134	1.718
12	Tỷ lệ chia cổ tức	16%	Không chia cổ tức, giữ lại tạo nguồn vốn thực hiện dự án tại Trung tâm kho vận

Tỉ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại ĐHĐCĐ đạt: 100%

Điều 5. Thông qua việc thực hiện chi phí hoạt động, thù lao HĐQT, BKS, ĐHĐCĐ; Quỹ tiền lương cán bộ quản lý, người lao động năm 2020 và Kế hoạch 2021

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua thực hiện chi phí hoạt động, thù lao HĐQT, BKS, ĐHĐCĐ; Quỹ tiền lương cán bộ quản lý, người lao động năm 2020 và Kế hoạch 2021, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Thực hiện năm 2020	KH 2021
I	Chỉ tiêu		
1	Tổng doanh thu SXKD (xác định quỹ lương)	102.190	112.410
2	Tổng chi phí (chưa có lương)	54.347	71.871
3	Lợi nhuận trước thuế (xác định quỹ lương)	34.986	29.468
II	Chi phí HĐQT, ĐHĐCĐ và BKS	231	426
1	HĐQT và ĐHĐCĐ	183	342
	Thù lao HĐQT	132	192
	Chi phí ĐHĐCĐ và HĐQT	51	150
2	Ban Kiểm soát	48	84
	Thù lao BKS	48	84
III	Quỹ tiền lương CBQL		
1	Tổng số lao động bình quân	4	4
2	Quỹ tiền lương	2.073,6	1.728
3	Tiền lương bình quân	43,2	36
IV	Quỹ tiền lương NLD		
1	Tổng số lao động bình quân	77	81
2	Quỹ tiền lương	10.603	9.067
3	Tiền lương bình quân	11,475	9,328

Tỉ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại ĐHĐCĐ đạt: 100%

Điều 6. Thông qua phương án vốn, nguồn vốn cho dự án đầu tư “Nâng cấp và mở rộng kho bãi” – Địa điểm: 27B Quốc lộ 1A, Phường Linh Xuân, TP. Thủ Đức

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua phương án vốn, nguồn vốn cho dự án đầu tư “Nâng cấp và mở rộng kho bãi” - Địa điểm: 27B Quốc lộ 1A, Phường Linh Xuân, TP. Thủ Đức như sau:

- Giữ lại cổ tức 02 năm liên tiếp (2021-2022) để tạo nguồn vốn thực hiện dự án (dự kiến 46 tỷ đồng).

2. Nhu cầu vốn còn lại sẽ được huy động từ các phương án vốn khác. Giao Hội đồng quản trị xem xét thời điểm thực hiện để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án huy động vốn cụ thể bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản hoặc tại cuộc họp.

Tỉ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại ĐHĐCĐ đạt: 99,97%

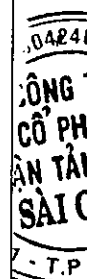
Điều 7. Thông qua việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua việc:

1. Thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn như sau:

STT	Tên ngành, nghề	Mã ngành
1	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa bảo dưỡng container và thiết bị nâng hạ container tại kho bãi (không hoạt động tại trụ sở)	3311
2	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản Chi tiết: Chế biến và bảo quản thủy sản đông lạnh; - Chế biến và bảo quản thủy sản khô; - Chế biến và bảo quản các sản phẩm khác từ thủy sản	1020
3	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, vecsni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	4663
4	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng (không hoạt động tại trụ sở).	3290
5	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Chi tiết: - Vận tải hàng hóa ven biển; - Vận tải hàng hóa viễn dương	5012
6	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; - Logistics; - Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu.	5229 (Ngành nghề chính)
7	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan; - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan); - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho loại khác.	5210 (Ngành nghề chính)
8	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở; - Mua, bán nhà	6810

STT	Tên ngành, nghề	Mã ngành
	và quyền sử dụng đất không để ở; - Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở; - Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở; - Kinh doanh bất động sản khác.	
9	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa Chi tiết: - Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới; - Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện thô sơ	5022
10	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng; - Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng); - Vận tải hàng hóa bằng xe có động cơ loại khác; - Vận tải hàng hóa bằng phương tiện đường bộ khác.	4933
11	Vận tải hàng hóa đường sắt Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng đường sắt liên tỉnh, nội thành và ngoại thành.	4912
12	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: - Cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài	7830
13	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Nạo vét đường thủy, đường biển	4299
14	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; - Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.	4669
15	Khai thác quặng kim loại quý hiếm Chi tiết: - Khai thác quặng kim loại quý hiếm (Không hoạt động tại trụ sở)	0730
16	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng máy móc, thiết bị công nghiệp.	3312
17	Sửa chữa thiết bị điện Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị điện	3314
18	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng các thiết bị khác	3319
19	Sản xuất điện Chi tiết: Điện mặt trời	3511
20	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; Bán buôn	4620



STT	Tên ngành, nghề	Mã ngành
	hoa và cây; Bán buôn động vật sống; Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản; Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa);	
21	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì Chi tiết: Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì. (không hoạt động ở trụ sở)	4631
22	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; - Bán buôn thủy sản; - Bán buôn rau, quả; - Bán buôn cà phê; - Bán buôn chè; - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; - Bán buôn thực phẩm khác.	4632
23	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn đồ uống có cồn; - Bán buôn đồ uống không có cồn.	4633
24	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào Chi tiết: Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
25	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn vải; Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác; Bán buôn hàng may mặc; Bán buôn giày dép.	4641
26	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu.	4649
27	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh.	4722
28	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723

2. Sửa đổi Khoản 2 Điều 2 Điều lệ Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn như sau:

“2. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:

STT	Tên ngành, nghề	Mã ngành
1	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa bảo dưỡng container và thiết bị nâng hạ container tại kho bãi (không hoạt động tại trụ sở)	3311
2	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản Chi tiết: Chế biến và bảo quản thủy sản đông lạnh; - Chế biến và bảo quản thủy sản khô; - Chế biến và bảo quản các sản phẩm khác từ thủy sản	1020
3	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, vecsni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	4663
4	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng (không hoạt động tại trụ sở).	3290
5	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Chi tiết: - Vận tải hàng hóa ven biển; - Vận tải hàng hóa viễn dương	5012
6	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; - Logistics; - Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu.	5229 (Ngành nghề chính)
7	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan; - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan); - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho loại khác.	5210 (Ngành nghề chính)
8	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở; - Mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở; - Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở; - Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở; - Kinh doanh bất động sản khác.	6810
9	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa Chi tiết: - Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới; - Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện thô sơ	5022
10	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng; - Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng); - Vận tải hàng hóa	4933

STT	Tên ngành, nghề	Mã ngành
	bằng xe có động cơ loại khác; - Vận tải hàng hóa bằng phương tiện đường bộ khác.	
11	Vận tải hàng hóa đường sắt Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng đường sắt liên tỉnh, nội thành và ngoại thành.	4912
12	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: - Cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài	7830
13	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Nạo vét đường thủy, đường biển	4299
14	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; - Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.	4669
15	Khai thác quặng kim loại quý hiếm Chi tiết: - Khai thác quặng kim loại quý hiếm (Không hoạt động tại trụ sở)	0730
16	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng máy móc, thiết bị công nghiệp.	3312
17	Sửa chữa thiết bị điện Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị điện	3314
18	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng các thiết bị khác	3319
19	Sản xuất điện Chi tiết: Điện mặt trời	3511
20	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; Bán buôn hoa và cây; Bán buôn động vật sống; Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản; Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa);	4620
21	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì Chi tiết: Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì. (không hoạt động ở trụ sở)	4631
22	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; - Bán buôn thủy sản; - Bán	4632

STT	Tên ngành, nghề	Mã ngành
	buôn rau, quả; - Bán buôn cà phê; - Bán buôn chè; - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; - Bán buôn thực phẩm khác.	
23	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn đồ uống có cồn; - Bán buôn đồ uống không có cồn.	4633
24	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào Chi tiết: Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
25	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn vải; Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác; Bán buôn hàng may mặc; Bán buôn giày dép.	4641
26	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu.	4649
27	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh.	4722
28	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723

3. Giao ông Phạm Văn Hương, người đại diện theo pháp luật của Công ty tiến hành các thủ tục thay đổi ngành nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật.

Tỉ lệ biểu quyết tán thành tại ĐHĐCĐ đạt: 100%

Điều 8. Thông qua Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ 6

ĐHĐCĐ thống nhất:

1. Thông qua Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ 6 (theo nội dung tờ trình số 17/TTr-HDQT-SSC ngày 19/04/2021). Điều lệ Tổ chức và Hoạt động

của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ 6 có hiệu lực kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua và thay thế cho Điều lệ được ban hành trước đó.

2. Ủy quyền và tổ chức thực hiện: Giao Hội đồng quản trị Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn ban hành Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ 6 đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Tỉ lệ biểu quyết tán thành tại ĐHĐCĐ đạt: 100%

Điều 9. Thông qua Quy chế Nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn

ĐHĐCĐ thống nhất:

1. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn (theo nội dung tờ trình số 18/TTr-HĐQT-SSC ngày 19/04/2021). Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua và thay thế cho Quy chế đã ban hành trước đây.
2. Ủy quyền và tổ chức thực hiện: Giao Hội đồng quản trị Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Tỉ lệ biểu quyết tán thành tại ĐHĐCĐ đạt: 100%

Điều 10. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn

ĐHĐCĐ thống nhất:

1. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn (theo nội dung tờ trình số 19/TTr-HĐQT-SSC ngày 19/04/2021). Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua và thay thế cho Quy chế đã ban hành trước đây.
2. Ủy quyền và tổ chức thực hiện: Giao Hội đồng quản trị Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Tỉ lệ biểu quyết tán thành tại ĐHĐCĐ đạt: 100%

Điều 11. Thông qua Báo cáo năm 2020 và tổng kết hoạt động nhiệm kỳ III (2016-2021) của Ban Kiểm soát

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua Báo cáo năm 2020 và tổng kết hoạt động nhiệm kỳ III (2016-2021) của Ban Kiểm soát.

Tỉ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại ĐHĐCĐ đạt: 100%

Điều 12. Thông qua lựa chọn đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2021

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam là đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2021.

Tỉ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại ĐHĐCĐ đạt: 100%

Điều 13. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát

ĐHĐCĐ thông nhất:

1. Thông qua Quy chế hoạt động Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua và thay thế cho Quy chế đã ban hành trước đây.
2. Ủy quyền và tổ chức thực hiện: Giao Ban kiểm soát Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn ban hành Quy chế hoạt động Ban kiểm soát đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Tỉ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại ĐHĐCĐ đạt: 100%

Điều 14. Miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ III (2016-2021)

ĐHĐCĐ thông nhất miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2016-2021) đối với Ông Bùi Viết Phú.

Tỉ lệ biểu quyết tán thành tại ĐHĐCĐ đạt: 99,94%

Điều 15. Miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ III (2016-2021)

ĐHĐCĐ thông nhất miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2016-2021) đối với Bà Đoàn Thị Giao Thuyét.

Tỉ lệ biểu quyết tán thành tại ĐHĐCĐ đạt: 99,94%

Điều 16. Thông qua số lượng, danh sách ứng viên được đề cử bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2021-2026)

ĐHĐCĐ thông nhất thông qua số lượng, danh sách ứng viên được đề cử bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2021-2026) như sau:

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 thành viên
- Số lượng thành viên Ban Kiểm soát: 03 thành viên
- Danh sách ứng viên được đề cử bầu thành viên HĐQT, BKS:

TT	Họ tên	Quốc tịch	Năm sinh	Đại diện cổ đông, hoặc nhóm cổ đông
I	Hội đồng quản trị (HĐQT)			
1	Ông Trần Thiện	Việt Nam	1977	GLS
2	Ông Lê Minh	Việt Nam	1963	SAMCO
3	Ông Phạm Văn Hưởng	Việt Nam	1984	SAMCO
4	Bà Huỳnh Như Ý	Việt Nam	1986	SAMCO
5	Ông Nguyễn Văn Long	Việt Nam	1976	GLS
II	Ban kiểm soát (BKS)			
1	Ông Đỗ Đức Tuấn	Việt Nam	1973	GLS
2	Bà Nguyễn Thị Huyền Trang	Việt Nam	1991	SAMCO
3	Bà Dương Thị Kim Kiều	Việt Nam	1992	SAMCO

Tỉ lệ biểu quyết tán thành tại ĐHĐCĐ đạt: 100%

Điều 17. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Nhiệm kỳ IV (2021-2026)

Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn Nhiệm kỳ IV (2021-2026) gồm các Ông/Bà:

1. Ông Trần Thiện
2. Ông Lê Minh
3. Ông Phạm Văn Hương
4. Bà Huỳnh Như Ý
5. Ông Nguyễn Văn Long

Điều 18. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát Nhiệm kỳ IV (2021-2026)

Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn Nhiệm kỳ IV (2021-2026) gồm các Ông/bà:

1. Ông Đỗ Đức Tuấn
2. Bà Nguyễn Thị Huyền Trang
3. Bà Dương Thị Kim Kiều

Điều 19. Nghị quyết có hiệu lực

Nghị quyết này được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực kể từ ngày 28/04/2021.

Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm công bố Nghị quyết trên website Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 20. Điều khoản thi hành

ĐHĐCĐ thống nhất giao cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện và kiểm tra giám sát quá trình thực hiện theo tinh thần Nghị quyết.

Tất cả cổ đông Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn, thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc Công ty và toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

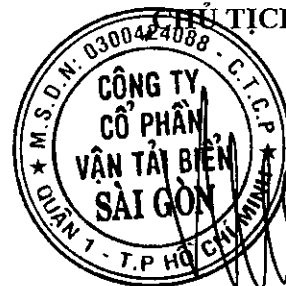
Nơi nhận:

- Như Điều 20;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội;
- TTLKCKVN-CNTP.HCM;
- Các đơn vị chức năng liên quan;
- HĐQT, Ban KS;
- Lưu: VT, HCQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA

TRƯỞNG HỘI ĐỒNG



Trần Thiện



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 9 Nguyễn Công Trứ, P.NTB, Quận 1, TP.HCM

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần MSDN 0300424088

do Sở KH&ĐT TP.HCM cấp, thay đổi lần thứ 10, ngày 28/03/2019

Tel: (+84.28) 3829 6316 – 3829 6320 Fax: (+84.28) 3822 5067

TP.Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO

Xác nhận tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn;
- Căn cứ Thông báo số 01/TB-HĐQT-SSC ngày 23/03/2021 của HĐQT về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;
- Căn cứ danh sách cổ đông của Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn chốt tại thời điểm ngày 22/03/2021 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp;

Hôm nay, ngày 28/4/2021 tại Khách sạn Oscar Sài Gòn, địa chỉ số 68A Nguyễn Huệ, Quận 1, TP.HCM, Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

Sau khi kiểm tra các văn bản và hồ sơ chứng minh tư cách cổ đông của những người đến dự Đại hội gồm:

- Thẻ căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, Sổ Cổ đông
- Thư mời họp
- Giấy ủy quyền tham dự

Chúng tôi, thay mặt HĐQT xác nhận rằng những người có mặt hôm nay là cổ đông, hoặc đại diện nhóm cổ đông có sở hữu cổ phần của Công ty đủ tư cách tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 tổ chức với sự tham dự của:

- Tổng số cổ đông được mời tham dự là: **508 cổ đông**
- Tổng số cổ phần của cổ đông được mời tham dự: **14.420.000 cổ phần**
(chiếm 100 % trên vốn Điều lệ)
- Tổng số cổ đông tham dự tính tới thời điểm 9 giờ 00 phút là **65 Cổ đông**
- Tổng số cổ phần của cổ đông tham dự là: **12 952 944 Cổ phần**

Tỷ lệ số cổ phần của cổ đông tham dự trên tổng số cổ phần của cổ đông được mời tham dự đạt: **89,83% vốn điều lệ.**

Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội là: **12 952 944 Cổ phần**

Căn cứ kết quả trên, chúng tôi tuyên bố Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo luật định.

TM. BAN TỔ CHỨC

Trương Hoàng Nam



Trần Thiện



TP.Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2021

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021**

Hôm nay, vào lúc 10 giờ 45 phút ngày 28/04/2021 tại Khách sạn Oscar Sài Gòn, địa chỉ số 68A Nguyễn Huệ, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh, Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 (MSDN: 0300424088, trụ sở chính: 9 Nguyễn Công Trứ, P.Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM), Ban Kiểm phiếu gồm có:

1. Ông Trương Hoàng Nam – Trưởng Ban
2. Bà Nguyễn Thị Thúy Loan – Thành viên
3. Bà Nguyễn Thùy Dương – Thành viên

Sau khi hướng dẫn thủ tục biểu quyết bằng phiếu, Ban Kiểm phiếu đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của mình và thực hiện đúng Quy chế tổ chức đã được trình trước tại Đại hội đồng cổ đông ngày hôm nay. Trong thời gian diễn ra đại hội, có thêm 25 cổ đông đăng kí tham dự, nâng tổng số cổ đông đăng kí tham dự là 90 cổ đông, tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại đại hội là **13 068 326** cổ phần.

Tại thời điểm phát phiếu biểu quyết, có 59 cổ đông đi ra ngoài và không tham gia biểu quyết, Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại thời điểm biểu quyết là **13 058 099** cổ phần / **13 068 326** cổ phần đăng kí tham dự.

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu phát ra : 31 phiếu
- Tương ứng Tổng số cổ phần : **13 058 099** cổ phần
- Tổng số phiếu thu vào : 31 phiếu
- Tương ứng tổng số cổ phần : **13 058 099** cổ phần

Trong đó: - Số phiếu hợp lệ: 31 phiếu

- Số phiếu không hợp lệ: 00 phiếu

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết như sau:



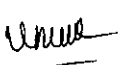
TT	Nội dung biểu quyết	Tổng số phiếu					
		Đồng ý		Không đồng ý		Không có ý kiến	
		Số phiếu, số cổ phần	Tỉ lệ	Số phiếu, số cổ phần	Tỉ lệ	Số phiếu, số cổ phần	Tỉ lệ
1	Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021	31 phiếu 13.058.099 cp	100%				

TT	Nội dung biểu quyết	Tổng số phiếu					
		Đồng ý		Không đồng ý		Không có ý kiến	
		Số phiếu, số cổ phần	Tỉ lệ	Số phiếu, số cổ phần	Tỉ lệ	Số phiếu, số cổ phần	Tỉ lệ
2	Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2020	31 phiếu 13.058.099 cp	100%				
3	Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ III (2016-2021)	31 phiếu 13.058.099 cp	100%				
4	Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập sử dụng các quỹ năm 2020 và Kế hoạch năm 2021	31 phiếu 13.058.099 cp	100%				
5	Thông qua việc thực hiện chi phí hoạt động, thù lao HĐQT, Ban KS, ĐHĐCĐ; Quỹ tiền lương cán bộ quản lý, Người lao động năm 2020 và kế hoạch 2021	31 phiếu 13.058.099 cp	100%				
6	Thông qua việc phương án vốn, nguồn vốn cho dự án “Nâng cấp và mở rộng kho bãi” - địa điểm: 27B Quốc lộ 1A, P. Linh Xuân, Tp. Thủ Đức	30 phiếu 13.054.288 cp	99,97%			01 phiếu 3.811 cp	0,03%
7	Thông qua việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn	31 phiếu 13.058.099 cp	100%				
8	Thông qua Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ 6	31 phiếu 13.058.099 cp	100%				

TT	Nội dung biểu quyết	Tổng số phiếu					
		Đồng ý		Không đồng ý		Không có ý kiến	
		Số phiếu, số cổ phần	Tỉ lệ	Số phiếu, số cổ phần	Tỉ lệ	Số phiếu, số cổ phần	Tỉ lệ
9	Thông qua Quy chế Nội bộ về quản trị Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn	31 phiếu 13.058.099 cp	100%				
10	Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn	31 phiếu 13.058.099 cp	100%				
11	Thông qua Báo cáo năm 2020 và tổng kết hoạt động nhiệm kỳ III (2016-2021) của Ban Kiểm soát	31 phiếu 13.058.099 cp	100%				
12	Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam làm đơn vị kiểm toán độc lập năm 2021	31 phiếu 13.058.099 cp	100%				
13	Thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát	31 phiếu 13.058.099 cp	100%				
14	Thông qua số lượng, danh sách ứng viên được đề cử bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2021-2026)	31 phiếu 13.058.099 cp	100%				

Biên bản kiểm phiếu biểu quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 được lập xong vào lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày, đã thông qua công khai trước ĐHĐCĐ và được đính kèm Hồ sơ ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

BAN KIỂM PHIẾU ĐỒNG KÝ TÊN

1. Ông Trương Hoàng Nam 
2. Bà Nguyễn Thị Thúy Loan 
3. Bà Nguyễn Thùy Dương 



TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2021

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VÀ KIỂM SOÁT VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KÌ III (2016 – 2021)
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Hôm nay, vào lúc 10 giờ 15 phút ngày 28/04/2021 tại Khách sạn Oscar Sài Gòn, địa chỉ số 68A Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2021 (MSDN: 0300424088, trụ sở chính: 9 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM), Ban Kiểm phiếu gồm có:

1. Ông Trương Hoàng Nam – Trưởng Ban
2. Bà Nguyễn Thị Thúy Loan – Thành viên
3. Bà Nguyễn Thùy Dương – Thành viên

Sau khi hướng dẫn thủ tục biểu quyết bằng phiếu, Ban Kiểm phiếu đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của mình và thực hiện đúng Quy chế tổ chức đã được trình trước tại Đại hội đồng cổ đông ngày hôm nay. Trong thời gian diễn ra đại hội, có thêm 25 cổ đông đăng ký tham dự, nâng tổng số cổ đông đăng ký tham dự là 90 cổ đông, tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại đại hội là **13 068 326** cổ phần.

Tại thời điểm phát phiếu biểu quyết, có 59 cổ đông đi ra ngoài và không tham gia biểu quyết, Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại thời điểm biểu quyết là **13 058 099** cổ phần / **13 068 326** cổ phần đăng ký tham dự.

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu phát ra : 31 phiếu
- Tương ứng Tổng số cổ phần : **13 058 099** cổ phần
- Tổng số phiếu thu vào : 31 phiếu
- Tương ứng tổng số cổ phần : **13 058 099** cổ phần

Trong đó: - Số phiếu hợp lệ: 31 phiếu




- Số phiếu không hợp lệ: 00 phiếu

Kết quả kiểm phiếu:

TT	Nội dung biểu quyết	Tổng số phiếu					
		Đồng ý		Không đồng ý		Không có ý kiến	
		Số phiếu, số cổ phần	Tỉ lệ	Số phiếu, số cổ phần	Tỉ lệ	Số phiếu, số cổ phần	Tỉ lệ
1	Miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kì III (2016 – 2021) đối với ông Bùi Viết Phú	29 phiếu 13.050.578 cổ phần	99,94%			02 phiếu 7.521 cổ phần	0,06%
2	Miễn nhiệm Kiểm soát viên Ban Kiểm soát nhiệm kì III (2016 – 2021) đối với bà Đoàn Thị Giao Thuyết	29 phiếu 13.050.578 cổ phần	99,94%			02 phiếu 7.521 cổ phần	0,06%

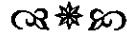
Biên bản kiểm phiếu biểu quyết được lập xong vào lúc 10 giờ 22 phút cùng ngày, đã thông qua công khai trước ĐHĐCĐ và được đính kèm Hồ sơ ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

BAN KIỂM PHIẾU ĐỒNG KÝ TÊN

1. Ông Trương Hoàng Nam 
2. Bà Nguyễn Thị Thúy Loan 
3. Bà Nguyễn Thùy Dương 



**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ IV (2021 – 2026)
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021**



Hôm nay, vào lúc 10 giờ 45 phút ngày 28/04/2021 tại Khách sạn Oscar Sài Gòn, địa chỉ số 68A Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 (MSDN: 0300424088, trụ sở chính: 9 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM), Ban Kiểm phiếu của ĐHĐCĐ gồm có:

1. Ông Trương Hoàng Nam – Trưởng Ban
2. Bà Nguyễn Thị Thúy Loan – Thành viên
3. Bà Nguyễn Thùy Dương – Thành viên

Sau khi hướng dẫn thủ tục biểu quyết bằng phiếu, Ban Kiểm phiếu đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của mình và thực hiện đúng Quy chế tổ chức đã được trình trước tại Đại hội đồng cổ đông ngày hôm nay. Trong thời gian diễn ra đại hội, có thêm 25 cổ đông đăng ký tham dự, nâng tổng số cổ đông đăng ký tham dự là 90 cổ đông, tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại đại hội là **13 068 326** cổ phần.

Tại thời điểm phát phiếu biểu quyết, có 59 cổ đông đi ra ngoài và không tham gia biểu quyết, Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại thời điểm biểu quyết là **13 058 099** cổ phần / **13 068 326** cổ phần đăng ký tham dự.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua số lượng và danh sách các thành viên được đề cử vào Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn nhiệm kỳ IV (2021 – 2026).

❖ Số lượng nhân sự được đề cử vào HĐQT là: 05 thành viên, gồm các ông/bà có tên sau:

1. Ông Trần Thiện
2. Ông Lê Minh
3. Ông Phạm Văn Hương
4. Bà Huỳnh Như Ý
5. Ông Nguyễn Văn Long

❖ Và Số lượng nhân sự được đề cử vào Ban Kiểm soát là: 03 thành viên, gồm các ông/bà có tên sau:

1. Ông Đỗ Đức Tuấn
2. Bà Dương Thị Kim Kiều
3. Bà Nguyễn Thị Huyền Trang

Ban Kiểm phiếu đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của mình và thực hiện đúng Quy chế bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong đại hội ngày hôm nay. Kết quả kiểm phiếu bầu như sau:

I. Phiếu bầu HĐQT:

- Tổng số phiếu phát ra : 31 phiếu
- Tương ứng Tổng số cổ phần : 13 058 099 cổ phần
- Tổng số phiếu thu vào : 31 phiếu
- Tương ứng tổng số cổ phần : 13.058.099 cổ phần.
- Tổng số quyền biểu quyết : $13.058.099 \times 5 = 65.290.495$ quyền
- Trong đó: - Số phiếu hợp lệ: 31 phiếu
- Số phiếu không hợp lệ: 00 phiếu

Kết quả kiểm phiếu:

TT	Họ tên	Tổng số phiếu					
		Đồng ý		Không đồng ý		Không có ý kiến	
		Số phiếu, số quyền bq	Tỉ lệ	Số phiếu, số quyền bq	Ti lệ	Số phiếu, số quyền bq	Tỉ lệ
1	Ông Trần Thiện	31 phiếu 13.476.325 quyền	20,64%				
2	Ông Lê Minh	28 phiếu 12.953.209 quyền	19,84%				
3	Ông Phạm Văn Hưởng	29 phiếu 12.953.876 quyền	19,84%				
4	Bà Huỳnh Như Ý	29 phiếu 12.953.876 quyền	19,84%				
5	Ông Nguyễn Văn Long	28 phiếu 12.953.209 quyền	19,84%				
		65.290.495	100%				

II. Phiếu bầu Ban Kiểm soát:

- Tổng số phiếu phát ra : 31 phiếu
 - Tương ứng Tổng số cổ phần : 13 058 099 cổ phần
 - Tổng số phiếu thu vào : 31 phiếu
 - Tương ứng tổng số cổ phần : 13.058.099 cổ phần.
 - Tổng số quyền bầu : 13.058.099 x 3 = 39.174.297 quyền
- Trong đó: - Số phiếu hợp lệ: 31 phiếu
- Số phiếu không hợp lệ: 00 phiếu

Kết quả kiểm phiếu:

TT	Họ tên	Tổng số phiếu					
		Đồng ý		Không đồng ý		Không có ý kiến	
		Số phiếu, số quyền bq	Tỉ lệ	Số phiếu, số quyền bq	Tỉ lệ	Số phiếu, số quyền bq	Tỉ lệ
1	Ông Đỗ Đức Tuấn	31 phiếu 13.058.099 quyền	33,33%				
2	Bà Dương Thị Kim Kiều	31 phiếu 13.058.099 quyền	33,33%				
3	Bà Nguyễn Thị Huyền Trang	31 phiếu 13.058.099 quyền	33,33%				



39.174.297 100%

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Quy chế bầu cử đã được thông qua và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, các ông/bà có tên sau đây đã trúng cử vào HĐQT và Ban Kiểm soát Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn nhiệm kỳ III (2016 – 2021):

TT	Họ tên	Số quyền biểu quyết	Tỉ lệ %
I	Danh sách trúng cử vào HĐQT		
1	Ông Trần Thiện	13.476.325	20,64%
2	Ông Lê Minh	12.953.209	19,84%
3	Ông Phạm Văn Hưởng	12.953.789	19,84%
4	Bà Huỳnh Như Ý	12.953.789	19,84%
5	Ông Nguyễn Văn Long	12.953.209	19,84%
II	Danh sách trúng cử vào Ban kiểm soát		
1	Ông Đỗ Đức Tuấn	13.058.099	33,33%
2	Bà Dương Thị Kim Kiều	13.058.099	33,33%
3	Bà Nguyễn Thị Huyền Trang	13.058.099	33,33%

Biên bản kiểm phiếu được lập xong vào lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày, đã thông qua công khai trước ĐHĐCĐ và được đính kèm Hồ sơ ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

BAN KIỂM PHIẾU ĐỒNG KÝ TÊN

1. Ông Trương Hoàng Nam 
2. Bà Nguyễn Thị Thúy Loan 
3. Bà Nguyễn Thùy Dương 